

# HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC CÔNG BẰNG TRONG NƯỚC ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ CÔNG TẠI VIỆT NAM

Báo cáo tổng kết  
2014 - 2018





DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	04
I. TÓM TẮT BÁO CÁO	05
II. GIỚI THIỆU	11
III. BỐI CẢNH TRONG NƯỚC	13
IV. MỤC ĐÍCH VÀ MỤC TIÊU DỰ ÁN	16
V. QUẢN LÝ VÀ QUẢN TRỊ DỰ ÁN	18
VI. ĐỐI TÁC VÀ LIÊN MINH CỦA DỰ ÁN	21
VII. TÓM TẮT CÁCH TIẾP CẬN VÀ KẾT QUẢ DỰ ÁN	23
VIII. THÁCH THỨC CHÍNH TRỊ VÀ KHÓ KHĂN BỐI CẢNH THỰC HIỆN	34
IX. BÀI HỌC KINH NGHIỆM	36
X. KẾT LUẬN VÀ TÍNH BỀN VỮNG CỦA DỰ ÁN	43
XI. PHỤ LỤC	45

SDG	Mục tiêu phát triển bền vững
FAIR-EIU	Chương trình Trách nhiệm thuế để giảm bất bình đẳng - Thu hẹp khoảng cách
DRM	Huy động nguồn lực công bằng trong nước để nâng cao chất lượng dịch vụ công
CSO	Tổ chức xã hội
PSI	Chỉ số hài lòng của người bệnh
EU	Liên minh Châu Âu
MEL	Theo dõi, đánh giá và học hỏi
Mnet	Mạng lưới Hành động vì Lao động di cư
VNI	Tổ chức Sáng kiến Việt Nam
VEPR	Viện Nghiên cứu kinh tế và chính sách
BTAP	Liên minh Minh bạch ngân sách
EPH	Ếch Phú Hồ
CEPEW	Trung tâm Hỗ trợ giáo dục và Nâng cao năng lực cho phụ nữ
POBI	Chỉ số công khai ngân sách cấp tỉnh

## Bối cảnh dự án

Cuộc khủng hoảng bất bình đẳng toàn cầu đang chạm tới những thái cực mới. Đấu tranh chống lại bất bình đẳng đã được đưa vào các Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) với sự đồng thuận toàn cầu rằng bất bình đẳng làm suy yếu sự phát triển bền vững. Cuộc khủng hoảng bất bình đẳng cản trở cuộc chiến chống đói nghèo cũng như những nỗ lực của Oxfam giúp người dân có tiếng nói lớn hơn trong việc xây dựng và triển khai các chính sách phát triển. Tuy nhiên, tình trạng bất bình đẳng cực đoan về kinh tế là không thể tránh khỏi - đó là hệ quả của những chính sách, quyết định đầu tư cũng như hệ tư tưởng kinh tế và chính trị phục vụ lợi ích của số ít và hi sinh lợi ích của số đông.

Oxfam xem công bằng tài chính là trung tâm của cuộc chiến chống bất bình đẳng cực đoan về kinh tế. Các bằng chứng cho thấy các chính sách của chính phủ về thuế và chi tiêu công có thể là một trong những công cụ hữu hiệu nhất để giải quyết vấn đề bất bình đẳng nếu các chính sách được dùng để tạo ra hệ thống kinh tế nhằm phân bổ lại tài nguyên và nguồn lực cho những nhóm bị lề hóa và thiệt thòi nhất.

Để giải quyết vấn đề này, Oxfam và các đối tác đã triển khai dự án *Huy động nguồn lực công bằng trong nước để nâng cao chất lượng dịch vụ công* (gọi tắt là dự án DRM) ở Việt Nam từ tháng 12/2014 đến tháng 6/2018 do Bộ Ngoại giao Phần Lan tài trợ, với sự đóng góp tài trợ của Liên minh châu Âu. Dự án này là một phần trong chiến lược bao quát và dài hạn của Oxfam nhằm cùng các đối tác và liên minh đấu tranh chống lại bất bình đẳng bằng cách tăng cường tiếng nói của người dân, thúc đẩy áp dụng cách đánh thuế công bằng và tăng chi tiêu cho các dịch vụ thiết yếu thông qua chương trình Trách nhiệm thuế để giảm bất bình đẳng - Thu hẹp khoảng cách (FAIR-EIU). Chương trình đặt thay đổi ở cấp quốc gia làm trọng tâm vì cách tiếp cận này mang lại cơ hội tốt nhất để ra những quyết định có tính bao trùm, đồng thời trao quyền để người dân và xã hội dân sự tạo ra những thay đổi lâu dài.

## Mục tiêu và lý thuyết thay đổi của dự án

Mục tiêu tổng thể của dự án DRM là góp phần cải thiện hệ thống thuế của Việt Nam để giải quyết các vấn đề bất bình đẳng và đói nghèo.

Thành tố trung tâm trong lý thuyết thay đổi của dự án DRM - công dân tích cực và được cung cấp đầy đủ thông tin, là điều kiện tiên quyết cần thiết để có các thay đổi chính sách. Giả định chính ở đây là công dân sẵn sàng hành động và yêu cầu chính phủ phải có trách nhiệm giải trình nếu công dân xây dựng được ý thức mạnh mẽ về bản thân với vai trò người đóng thuế, nâng cao nhận thức, hiểu về quyền cơ bản và phát triển được những năng lực chính để sử dụng hiệu quả quyền của mình.

Điều kiện tiên quyết thứ hai để có thay đổi là có không gian cho sự tham gia và hành động một cách có ý nghĩa, và người dân, đặc biệt là phụ nữ và thanh thiếu niên, có thể tiếp cận các không gian này. Việc phát triển các không gian hiện có và/hoặc tạo ra các không gian mới để tham gia và tương tác đóng vai trò quan trọng trong việc giúp người dân yêu cầu trách nhiệm giải trình từ phía chính phủ, cũng như tăng cường mức độ phản hồi từ phía chính phủ.

Điều kiện tiên quyết thứ ba là phải đưa công bằng tài chính - đặc biệt là vấn đề thuế - lên thứ tự ưu tiên cao hơn trong các chương trình nghị sự công khai và chính trị. Lý thuyết thay đổi của dự án chỉ ra sự cần thiết phải huy động áp lực công chúng và đẩy mạnh tiếng nói của công dân trong các vấn đề này, để các nhà lãnh đạo và hoạch định chính sách quyết tâm hơn trong việc tăng cường tiềm năng tăng doanh thu thuế một cách công bằng, và sử dụng doanh thu thuế để cung cấp các dịch vụ công thiết yếu có chất lượng tốt và dễ tiếp cận hơn. Điều này có nghĩa là cần đưa ra các bằng chứng và nghiên cứu rất cụ thể để thuyết phục các bên liên quan cải thiện hệ thống thuế theo hướng hiệu quả và có tính tái phân bổ cao hơn. Giả định chính ở đây là nếu chính phủ có các bằng chứng về tác động xã hội của bất bình đẳng thuế và ngân sách, và cảm thấy số đông trong xã hội đang nêu lên yêu cầu có các chính sách tài khóa công bằng và minh bạch hơn thì chính phủ sẽ sẵn sàng đẩy mạnh chương trình nghị sự đó hơn.

Thế mạnh trong lập chương trình, tố chất và năng lực đặc biệt giúp tạo nên tác động lớn nhất của Oxfam có được là nhờ khả năng kết nối các chương trình, chiến dịch và hoạt động vận động chính sách về phát triển dài hạn ở cấp địa phương, quốc gia và/hoặc quốc tế để mang lại những lợi ích về phát triển và chính sách. Nhóm thực hiện dự án DRM hợp thành từ các nhóm chương trình, chiến dịch và chính

sách quốc tế. Vì vậy, dự án tiêu biểu cho “cách tiếp cận một chương trình” của Oxfam - tạo điều kiện để cùng học hỏi và tăng phạm vi hoạt động của chương trình, cũng như góp phần định hình cách tiếp cận toàn cầu của Oxfam đối với vấn đề công bằng tài chính thông qua chương trình FAIR-EIU.

### Bối cảnh quốc gia và cách tiếp cận hợp tác

Ở **Việt Nam**, qua phân tích về bối cảnh và hệ thống chính trị, dự án quyết định tập trung cải cách thuế ở cấp trung ương và minh bạch chính sách ở cấp địa phương, và tập trung nỗ lực cho ngành y tế. Trong hai thập kỷ qua, Việt Nam đã dần chuyển sang nền kinh tế định hướng thị trường. Chương trình nghị sự này đặt tăng cường quản lý tài chính công, bao gồm cải cách một số chính sách thuế, làm ưu tiên chính. Đây là cơ hội quan trọng để dự án tạo ra ảnh hưởng ở Việt Nam. Việt Nam vẫn có mức độ bất bình đẳng và nghèo đói cao, đặc biệt là ở các dân tộc thiểu số và lao động nhập cư. Nhiều nỗ lực đáng kể đã được đầu tư vào việc nâng cao vai trò của các tổ chức xã hội (CSO) trong việc phổ biến kiến thức về thuế và ngân sách, cũng như tăng cường tiếng nói của CSO trong các vấn đề về chính sách thuế, minh bạch ngân sách và trách nhiệm giải trình về dịch vụ y tế địa phương.

Dự án DRM tìm cách hỗ trợ các cộng đồng bị lề hóa, những người mà tiếng nói của họ ít được lắng nghe - bao gồm phụ nữ và thanh niên, các nhóm dân tộc thiểu số và lao động nhập cư. Oxfam phối hợp, một cách chính thức và phi chính thức, với các đối tác và liên minh có kinh nghiệm chuyên môn đa dạng trên nhiều lĩnh vực chủ đề và cách tiếp cận để thực hiện dự án. Đối tác của dự án bao gồm các viện chính sách, viện nghiên cứu, các CSO trong nước, các liên minh và các tổ chức cộng đồng địa phương.

Dự án hướng tới:

- Tăng cường trách nhiệm xã hội bằng cách nâng cao nhận thức, kỹ năng và sự tự tin của người dân để tham gia vào quá trình ra những quyết định ảnh hưởng đến cuộc sống của họ.
- Thông qua các chiến dịch vận động, truyền thông và các hoạt động trực tuyến/trực tiếp, huy động người dân tạo áp lực công chúng lên những người ra quyết định.

- Thiết lập và hỗ trợ các liên minh và mạng lưới CSO để xây dựng năng lực và tạo ảnh hưởng hiệu quả đối với các vấn đề công bằng thuế và bất bình đẳng.
- Tiến hành nghiên cứu và đưa ra những bằng chứng cho thấy tác động của cơ chế đánh thuế và phân bổ ngân sách không công bằng đối với cuộc sống của những người dân nghèo nhất, bao gồm phụ nữ và thanh thiếu niên.
- Từ những kết quả trên, tác động để chính phủ có những bước đi cụ thể nhằm tăng thu nhập thuế công bằng, phân bổ ngân sách một cách công bằng và chi tiêu ngân sách một cách có trách nhiệm. Đối tượng mục tiêu chính bao gồm các nhà hoạch định chính sách ở cấp trung ương và địa phương.

### Thành tựu nổi bật

Trải qua hơn ba năm rưỡi thực hiện, dự án DRM đã góp phần tạo ra sự thay đổi đáng kể. Tiếng nói của người dân đã được tăng cường và nhiều cơ hội đã được tạo ra để tiếng nói của người dân được lắng nghe; trách nhiệm giải trình tăng lên nhờ các cuộc đối thoại giữa nhà nước - người dân cũng như niềm tin của người dân được cải thiện; đã có những thay đổi cụ thể về chính sách và thực hành chính sách thông qua hoạt động cải cách pháp luật, cam kết của chính quyền với các mục đích và mục tiêu của dự án, cũng như việc đưa yêu cầu của người dân và CSO vào các cuộc đối thoại về chính sách tài chính và quy trình ra quyết định ở cấp địa phương, quốc gia và quốc tế.

Dự án đã tiếp cận trực tiếp được 20.555 người dân và gián tiếp số lượng đáng kể người dân thông qua các hoạt động nâng cao nhận thức và xây dựng năng lực ở Việt Nam. Ở Việt Nam, các bệnh viện áp dụng Chỉ số đánh giá sự hài lòng của người bệnh (PSI) cung cấp dịch vụ cho khoảng 17,4 triệu người mỗi năm, do đó dịch vụ được cải thiện sẽ mang lại những lợi ích rất lớn.

Cuối cùng, một môi trường thuận lợi hơn nhiều đã được xây dựng nhằm tác động đến các thay đổi về công bằng tài chính ở Việt Nam, trong đó người dân được nâng cao nhận thức về mối liên kết giữa thuế và dịch vụ công, cũng như hiểu rằng thuế là vấn đề có ảnh hưởng tới công lý và công bằng xã hội. Trong bối cảnh Việt Nam, khi vấn đề xã hội dân

sự cũng như các không gian chính trị và quản trị bị hạn chế thì đây là một vấn đề mới đặc biệt mang tính đột phá. Dự án đã đạt được các thành tựu chính và điểm nổi bật như:

**Nhận thức của người dân được nâng cao và không gian để người dân tham gia vào quản trị nhà nước được tăng cường, nhờ đó tăng tính minh bạch và củng cố mối quan hệ giữa người dân và nhà nước.**

- Ở Việt Nam, Chỉ số hài lòng của người bệnh (PSI) được Bộ Y tế công bố trên mạng trực tuyến, qua đó xếp hạng các bệnh viện dựa trên phản hồi của người bệnh. Đây là công cụ quản lý để thúc đẩy phát triển các dịch vụ y tế công có trách nhiệm. 7.931 bệnh nhân nội trú (3.964 người bệnh là phụ nữ) đến từ 29 bệnh viện thuộc 21 tỉnh thành trên cả nước đã chia sẻ phản hồi của họ về các dịch vụ nhận được. Các bệnh viện này đón tiếp trung bình 17,4 triệu bệnh nhân mỗi năm. Khi ra mắt vào tháng 3/2018, chỉ số PSI nhận được sự quan tâm đáng kể của công chúng; ba ngày sau đó, Thủ tướng chính phủ đã yêu cầu Bộ Y tế khẩn trương rà soát công trình vệ sinh ở các bệnh viện công.
- Người dân Việt Nam đã tham gia tích cực hơn rất nhiều trong các cuộc thảo luận về phân bổ ngân sách và theo dõi chi tiêu cho dịch vụ. Tài liệu về ngân sách đã trở nên dễ tiếp cận hơn, hơn 6.000 người đã được hỗ trợ nâng cao năng lực và tham gia giám sát ngân sách thông qua các buổi tập huấn, thảo luận tại cộng đồng, các cuộc thi và các phiên điều trần công khai.

**Dự án đã huy động thành công sự tham gia của công chúng để tạo áp lực đối với những nhà ra quyết định.**

- Ở Việt Nam, vì không gian vận động công cộng bị hạn chế do bối cảnh văn hóa và chính trị nên chúng tôi không thực hiện được chiến dịch công khai nào. Do đó, dự án phụ thuộc nhiều hơn vào các kênh truyền thống để nâng cao nhận thức của người dân về bất công thuế. Chỉ trong năm 2017, Oxfam đã được đề cập đến 20.500 lần trong các bài báo liên quan đến thuế trên các trang báo điện tử, và trong vòng đời dự án, các nhà báo đã trích dẫn các nghiên cứu của Oxfam để viết rất nhiều bài về bất công thuế ở Việt Nam Sáng kiến "Giờ vàng" quy tụ các chuyên gia, các CSO và người dân trong một không gian do Oxfam xây dựng để tranh luận và thảo luận

về các vấn đề công bằng tài chính. Thông thường có khoảng 400 người tham gia các buổi hội thảo và thêm 5.500 người tham gia các phiên trực tuyến.

**Dự án DRM đã tăng cường các liên minh và sự tham gia của CSO vào vấn đề công lý tài chính.**

Ở Việt Nam, sự ra đời của Liên minh Công bằng thuế Việt Nam, liên minh đầu tiên tại Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực thuế, do dự án hỗ trợ đã đưa sự tham gia của CSO trong các vấn đề công bằng tài chính lên một tầm cao mới. Liên minh tập hợp nhiều mạng lưới và tổ chức xã hội<sup>1</sup> thường xuyên gặp gỡ để trao đổi thông tin cũng như kiến thức về các vấn đề công bằng thuế hiện nay. Liên minh đã vận động sửa đổi chính sách ưu đãi thuế lãng phí trong Luật đặc khu kinh tế, sửa đổi luật thuế Giá trị gia tăng (GTGT) nhằm giảm bớt gánh nặng cho người nghèo, và xây dựng cơ chế báo cáo minh bạch hơn nhằm giảm thiểu tình trạng trốn thuế và tránh thuế làm giảm nguồn thu ngân sách của Việt Nam.



Dự án DRM giúp các CSO có cơ hội hợp tác để nâng cao kiến thức về thuế và công bằng thuế ở cấp quốc gia cũng như khu vực và toàn cầu. Thứ hai, dự án nâng cao năng lực và cung cấp cho chúng tôi những không gian để tham gia vào phân tích chính sách thuế. Gần đây, chính phủ Việt Nam đã có kế hoạch cải thiện và sửa đổi một số luật và chính sách thuế mà chúng tôi đã cùng tham gia. *Ngô Thị Thu Hà, Trung tâm Hỗ trợ giáo dục và Nâng cao năng lực cho phụ nữ (CEPEW)*



**Oxfam và các đối tác đã xây dựng một cơ sở chứng cứ mạnh mẽ để tác động đến chính sách và đối thoại mang tính xây dựng đối với những người ra quyết định.**

- Trọng tâm chính của dự án là cung cấp nghiên cứu thể hiện rõ chính sách thuế và chi tiêu công hiện tại ảnh hưởng tới cuộc sống của người dân, và có thể làm trầm trọng thêm tình trạng đói nghèo và bất bình đẳng như thế nào, cũng như đề xuất các giải pháp chính sách thay thế giúp hệ thống trở nên cấp tiến và công bằng hơn. Một số báo cáo, tóm tắt chính sách đã được xây dựng, phát hành và phổ biến rộng rãi để đưa các vấn đề công bằng tài chính lên thứ tự ưu tiên cao hơn trong các chương trình

ngộ sự chính trị và công khai. Một loạt các vấn đề đã được đề cập, ví dụ, động lực và giải pháp cho vấn đề bất bình đẳng ở Việt Nam; ưu đãi thuế ở Việt Nam, và tác động của chi phí y tế với công dân Việt Nam. Điều này đã góp phần tạo nên một số thành công về vận động chính sách, các ví dụ nổi bật sẽ được trình bày dưới đây.

- Oxfam và các đối tác đã tích cực thúc đẩy đối thoại mang tính xây dựng và nỗ lực xây dựng quan hệ với các nhà hoạch định chính sách và ra quyết định. Các hoạt động vận động chính sách bao gồm cung cấp tóm tắt các ví dụ về luật thuế so sánh dựa trên kinh nghiệm của Oxfam cho các nhà hoạch định chính sách, và kết nối các nhà hoạch định chính sách với chuyên gia quốc tế. Hoạt động này giúp gây dựng danh tiếng của Oxfam như một tiếng nói đáng tin cậy và một cố vấn uy tín trong các vấn đề công bằng tài chính.

#### **Điều này dẫn tới những tác động hữu hình của dự án đối với thay đổi trong chính sách và thực hiện công bằng tài chính. Thành tựu nổi bật bao gồm:**

- Tại Việt Nam, chính phủ đã áp dụng các khuyến nghị chính sách cụ thể của Oxfam và các đối tác đối với những luật cụ thể - bao gồm luật thuế đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, minh bạch hơn trong luật quản lý nợ công, cải thiện cơ chế báo cáo tài chính công và sửa đổi các ưu đãi thuế có tính lãng phí. Thủ tướng chính phủ Việt Nam đã chính thức yêu cầu Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế điều tra và báo cáo về thất thoát do ưu đãi thuế sau khi Oxfam phát hành *báo cáo Đánh giá ưu đãi thuế ở Việt Nam* vào tháng 5/2017. Một ví dụ quan trọng khác là ảnh hưởng của Liên minh Công bằng thuế Việt Nam đối với Nghị định 20, dẫn đến việc đưa ra quy định yêu cầu các công ty đa quốc gia cung cấp báo cáo toàn cầu với từng quốc gia cho cơ quan thuế Việt Nam. Điều này sẽ đảm bảo tính minh bạch, giảm phạm vi trốn thuế và tránh thuế của các công ty đa quốc gia, và tăng doanh thu tiềm năng để phục vụ chi tiêu cho các dịch vụ công như y tế và giáo dục cho người dân Việt Nam.
- Việc tăng cường sự tham gia của công dân trong quản trị nhà nước cũng đã dẫn đến một số thay đổi ở cấp địa phương. Nhờ những nỗ lực vận động để người dân tham gia vào quá trình hoạch định chính sách cấp địa phương ở tỉnh Quảng Trị và Hòa Bình, một số chính quyền địa phương đã cam kết đáp ứng nhu cầu của công dân về

chi tiêu ngân sách minh bạch, công bằng và hiệu quả hơn. Ví dụ, hiện nay cán bộ thu thuế cấp xã sẽ xem xét việc thu thuế với từng hộ gia đình và hoàn thuế nếu phù hợp; các khoản phí đóng góp tự nguyện cũng sẽ được rà soát, đặc biệt cân nhắc miễn đóng góp cho các hộ nghèo; và ngân sách công sẽ được đầu tư nhiều hơn vào xây dựng và cải tạo đường xá và các cơ sở hạ tầng khác của xã.

#### **Bài học kinh nghiệm**

Dự án DRM đã phải đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt trong giai đoạn đầu do đây là dự án tiên phong và gần như không có các "ví dụ điển hình" để học hỏi. Một trong những bài học quan trọng là việc dành thời gian lựa chọn và đầu tư vào phối hợp và nâng cao năng lực cho đối tác trong thời hạn dự án là rất quan trọng, để các đối tác nắm quyền sở hữu đối với thiết kế dự án, và cùng phối hợp thực hiện thành công dự án. Trong tương lai, cần đảm bảo các dự án với tham vọng ở tầm cỡ này cần được triển khai trong thời gian dài hơn.

Kinh nghiệm và các bài học về cách xây dựng ý chí cộng đồng mạnh mẽ và các yếu tố tạo nên những công dân tích cực yêu cầu trách nhiệm giải trình từ chính phủ trong suốt 3 năm rưỡi thực hiện dự án sẽ được phổ biến rộng rãi và được sử dụng để Oxfam thiết kế cách tiếp cận khi mở rộng các chương trình này. Với mục đích đó, chúng tôi đã tổng kết tám bài học chính mà Oxfam và các CSO khác có thể học tập để tác động lên các thay đổi trong chính sách và thực hiện công bằng tài chính.

#### **Tám bài học ảnh hưởng đến thay đổi về công bằng tài chính**

1. **Đưa vấn đề giới làm trọng tâm hoạt động, và phối hợp với các tổ chức vì quyền của phụ nữ ngay từ đầu để hiểu và xử lý các rào cản giới hạn sự tham gia của phụ nữ**
  - Phối hợp chặt chẽ với các nhóm vì quyền của phụ nữ, các nhà kinh tế nữ quyền và chính phụ nữ để hiểu những ưu tiên cũng như các bất công mà họ phải chịu, và hỗ trợ những gì họ cần để tham gia đầy đủ các hoạt động dự án.
  - Phân tích giới toàn diện phải cung cấp thông tin cho tất cả mọi khía cạnh trong thiết kế dự án.



## 2. Tạo và hỗ trợ không gian thúc đẩy sự tham gia

- Điều quan trọng là phải định vị được các không gian hiện có và các không gian tiềm năng để công dân có thể tham gia một cách hiệu quả vào các quy trình quản lý nhà nước, ví dụ các buổi tham vấn cộng đồng, các buổi họp trong trụ sở thị trấn hoặc không gian ảo.
- Các không gian chính thức và phi chính thức phải thực sự có tính bao trùm, tiếp cận cho những đối tượng bị ảnh hưởng bởi nhiều loại phân biệt đối xử. Vai trò quy tụ và điều phối các thành phần phải được thực hiện một cách cẩn trọng sao cho CSO không tái hiện sự mất cân bằng quyền lực xã hội trong các không gian này.

## 3. Thường xuyên phân tích bối cảnh và những yếu tố tác động lên các mối quan hệ và đáp lại các cơ hội thay đổi

- Phân tích kinh tế chính trị tạo điều kiện nâng cao nhận thức và mức độ phản hồi với các chương trình nghị sự chính trị và những yếu tố tác động lên các mối quan hệ, bao gồm phân biệt đối xử về giới và các hình thức loại trừ xã hội khác.
- Cần thường xuyên xem xét lại các phân tích để đảm bảo các chiến lược đều linh hoạt và có thể thích ứng với bối cảnh thay đổi.

## 4. Cung cấp các giải pháp dựa trên bằng chứng làm đầu vào cho việc ra quyết định

- Quan trọng là cần sử dụng nghiên cứu đúng thời điểm và điều chỉnh nghiên cứu cho phù hợp với bối cảnh!
- Bằng chứng đưa ra phải cụ thể và chú trọng vào giải pháp nhất có thể, và phải đưa ra các giải pháp chính sách thay thế và/hoặc bài học từ kinh nghiệm của các quốc gia khác.
- Tận dụng những cơ hội từ các chương trình nghị sự của chính phủ - nhưng luôn nhớ nghiên cứu phải luôn được định hướng theo những vấn đề quan trọng với người dân.
- Nghiên cứu phải xem xét vấn đề giới trong cả phần phân tích và đề xuất nhằm giảm bất bình đẳng giới và các hình thức bất bình đẳng khác.

## 5. Làm việc với nhiều bên liên quan khác nhau

- Việc tìm kiếm những đối tác đa dạng và đối tác mới có thể thách thức các quan điểm hiện tại và mang tới những cách tiếp cận và cái nhìn khác đối với vấn đề cải cách tài chính.

## 6. Xây dựng niềm tin với và giữa các bên liên quan

- Tạo điều kiện và xây dựng mối quan hệ tin cậy giữa các CSO và chính phủ, cũng như giữa công dân, chính quyền địa phương với đơn vị cung cấp dịch vụ công. Đây là một phần quan trọng trong việc thúc đẩy văn hóa trách nhiệm giải trình, nơi công dân được lắng nghe và trao quyền.

## 7. Thực hiện cách tiếp cận dựa trên quyền

- Thiết kế dự án nên có tính bao trùm, nên cụ thể hóa các giả định của đồng nghiệp và đối tác, và tạo điều kiện đối thoại liên tục để tăng cường hiểu biết và xây dựng cách tiếp cận chung.
- Việc cụ thể hóa khái niệm bình đẳng và công bằng với người dân - và vì sao công bằng tài chính lại liên quan đến quyền - là rất cần thiết để có được sự đồng thuận của người dân, từ đó cùng xây dựng các can thiệp và cuối cùng là tạo ra ý chí hành động.

## 8. Tìm các điểm xuất phát phù hợp cho các hoạt động liên quan đến thuế - bắt đầu với cuộc sống thực tế hàng ngày của người dân

- Để mọi người quan tâm đến thuế thì cần kết nối các vấn đề thuế với đời sống hàng ngày và những vấn đề chung muốn giải quyết - ví dụ, thiếu các dịch vụ thiết yếu hoặc thiếu tiếng nói trong cách sử dụng các tài nguyên.
- Làm được điều này, dự án không chỉ có thể nâng cao nhận thức và truyền cảm ứng để có những hành động liên quan đến thuế, mà còn có thể khuyến khích vai trò tích cực của công dân lâu dài hơn.

## Kết luận và tính bền vững của dự án

Dự án DRM đã giúp Oxfam có cơ hội đặc biệt để làm việc với công dân về các vấn đề thuế. Sự kết nối giữa việc thu ngân sách với chỉ tiêu cho các dịch vụ thiết yếu đã chứng minh giá trị gia tăng thực sự của dự án, khiến cách tiếp cận của dự án khác hẳn các dự án khác của Oxfam cũng như các dự án về quản trị xã hội dân sự.

Thời gian và nỗ lực đầu tư vào dự án tiên phong này đều rất đáng giá. Dự án thực sự đã khởi động các chương trình liên quan đến công bằng tài chính ở Việt Nam của Oxfam và các đối tác. Chúng tôi đã nâng cao năng lực chuyên môn của chính nhóm thực hiện dự án và các đối tác, cũng như thiết lập mạng lưới quan hệ đặc biệt để cộng tác trong tương lai. Dự án đã ảnh hưởng đến những thay đổi thực sự ở các cấp - địa phương, quốc gia, quốc tế - và trong chính các bên liên quan, công dân và người có trách nhiệm. Quan trọng hơn là tiếng nói của người dân đã được tăng cường và các không gian lắng nghe tiếng nói người dân đã được phát triển; và trách nhiệm giải trình tăng lên nhờ các cuộc đối thoại giữa nhà nước - người dân cũng như niềm tin của người dân được cải thiện, lần đầu tiên người dân được tham gia tác động đến các quyết định tại địa phương. Dự án đã mang tới những thay đổi cụ thể về chính sách và thực hành chính sách thông qua hoạt động cải cách pháp luật, cam kết của chính quyền với các mục đích và mục tiêu của dự án, cũng như việc đưa yêu cầu của người dân và CSO vào các cuộc đối thoại về chính sách tài chính ở cấp địa phương, quốc gia và quốc tế.

Kiến thức và năng lực về thuế và dự trù ngân sách đã được xây dựng và truyền đạt đến người dân, xã hội dân sự, cán bộ của Oxfam và các đối tác. Chúng tôi đã nhìn thấy quyền sở hữu ngày càng cao của các đối tác và cộng đồng trong dự án với dự án cũng như các vấn đề của dự án. Dự án đã góp phần đáng kể vào việc tăng cường sự liên kết và tham gia của CSO vào các vấn đề về công bằng thuế tại Việt Nam. Các đối tác đã được nâng cao năng lực và sự tự tin; họ cam kết tiếp tục thúc đẩy công bằng tài chính và triển khai chương trình hành động này. Liên minh Công bằng thuế Việt Nam sẽ tiếp tục là đơn vị độc lập, tự quản và đã thống nhất về tầm nhìn tổng thể, vai trò của thành viên, kế hoạch hành động và chiến lược gây quỹ.

Ở cấp địa phương, các quy trình và cơ chế để công chúng tham gia phân bổ ngân sách và theo dõi chi tiêu công đã được cải thiện thông qua các hoạt động dự án - cùng với hiểu biết của người dân về những vấn đề này đã nâng cao - sẽ giúp các cộng đồng tiếp tục tham gia và có khả năng yêu cầu các nhà ra quyết định phải có trách nhiệm giải trình với người dân ngay cả sau khi dự án kết thúc.

Các bài học kinh nghiệm của dự án sẽ giúp xây dựng các chiến lược rõ ràng hướng tới những thay đổi mong muốn ở các cấp - trong các tiêu chuẩn, hành vi và chính sách xã hội - và giúp người dân có đơn vị đại diện để tạo nên thay đổi. Chúng tôi đảm bảo các chương trình về công bằng tài chính trong tương lai sẽ vận dụng bài học về tìm kiếm xuất phát cho các hoạt động liên quan đến thuế và tầm quan trọng của việc kết nối thuế với các ưu tiên hàng ngày của người dân, đặc biệt là dịch vụ công, cũng như cách dự án có thể hỗ trợ nâng cao năng lực và khuyến khích hành động trong các vấn đề về thuế và tạo điều kiện để người dân tham gia tích cực hơn. Chúng tôi đảm bảo các chương trình sau này sẽ phân tích và hiểu rõ các khía cạnh về giới ngay từ đầu, và dự án sẽ tiếp tục tập trung vào các cuộc đối thoại giữa người dân - chính phủ và hỗ trợ thêm nhiều không gian mở và có tính bao trùm cho người dân.



Chị Dương Thị Lan, một công nhân ở tỉnh Đồng Nai, đang chăm con trong thời gian nghỉ. Tuy mỗi ngày chị gia công 1.200 đôi giày, thu nhập mỗi tháng của chị vẫn không đủ để mua một đôi giày cho con trai mình. / Ảnh: Sam Tarling – Oxfam

Cuộc khủng hoảng bất bình đẳng toàn cầu đang chạm tới những thái cực mới. Đấu tranh chống lại bất bình đẳng đã được đưa vào các Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) vì có sự đồng thuận toàn cầu rằng bất bình đẳng làm suy yếu sự phát triển bền vững. Cuộc khủng hoảng bất bình đẳng cản trở cuộc chiến chống đói nghèo cũng như những nỗ lực của Oxfam trong việc giúp người dân có tiếng nói lớn hơn trong các chính sách và thực hành phát triển.

Nghiên cứu của Oxfam đã nhấn mạnh quy mô của vấn đề, cho thấy 42 người giàu nhất thế giới hiện đang sở hữu khối tài sản bằng tổng tài sản của một nửa dân số nghèo nhất trên thế giới<sup>2</sup>. Thêm nữa, cuộc khủng hoảng bất bình đẳng đang ngày càng xấu đi. Trong năm 2016 - 2017,

82% của cải vật chất được tạo ra thuộc về 1% dân số giàu nhất thế giới, trong khi tài sản của một nửa dân số nghèo nhất không thay đổi<sup>3</sup>. Của cải vật chất mua được quyền lực, quyền tiếp cận để ra quyết định và các cơ hội, nhờ đó, số ít có đặc quyền lại tiếp tục được hưởng đầy đủ quyền lợi trong khi quyền lợi của số đông bị tổn hại. Tuy nhiên, tình trạng bất bình đẳng cực đoan về kinh tế là không thể không tránh khỏi - đó là hệ quả của những chính sách và quyết định đầu tư cũng như hệ tư tưởng kinh tế và chính trị phục vụ lợi ích của số ít và hi sinh lợi ích của số đông. Bất bình đẳng kinh tế làm chậm tốc độ tăng trưởng và phát triển, làm xói mòn sự gắn kết xã hội và bỏ lại phía sau những người nghèo nhất không có khả năng thoát đói nghèo.

Oxfam coi công bằng tài chính là trung tâm của các nỗ lực giảm bất bình đẳng cực đoan về kinh tế. Các bằng chứng cho thấy các chính sách của chính phủ về thuế và chi tiêu công có thể là một trong những công cụ hữu hiệu nhất để giải quyết vấn đề bất bình đẳng<sup>3</sup> nếu các chính sách được dùng để tạo ra hệ thống kinh tế nhằm phân bổ lại tài nguyên và nguồn lực cho những nhóm bị lề hóa và thiệt thòi nhất.

Để giải quyết vấn đề này, Oxfam và các đối tác đã triển khai dự án *Huy động nguồn lực công bằng trong nước để nâng cao chất lượng dịch vụ công* tại Việt Nam với sự hỗ trợ của Bộ Ngoại giao Phần Lan, triển khai từ tháng 12/2014 đến tháng 6/2018. Mục tiêu tổng thể của dự án là góp phần cải thiện hệ thống tài chính của Việt Nam để giải quyết các vấn đề bất bình đẳng và đói nghèo.

Dự án hướng tới đạt được mục tiêu này bằng cách xây dựng và hỗ trợ các chiến dịch và hoạt động vận động do xã hội dân sự dẫn đầu ở cả hai nước, và nâng cao nhận thức và tiếng nói của người dân để yêu cầu trách nhiệm giải trình của các nhà ra quyết định về việc thu ngân sách và chi tiêu cho các dịch vụ xã hội. Chúng tôi tạo áp lực công chúng đối với các nhà lãnh đạo và các nhà hoạch định chính sách nhằm tăng cường tiềm năng tăng thu ngân sách cho hệ thống thuế, và cải thiện việc tái phân bổ nguồn lực công thông qua các khoản đầu tư ngày càng tốt hơn vào dịch vụ công miễn phí, đặc biệt là dịch vụ y tế.

Ở **Việt Nam**, qua phân tích về bối cảnh và hệ thống chính trị, dự án quyết định tập trung cải cách thuế ở cấp trung ương và minh bạch chính sách ở cấp địa phương, và tập trung nỗ lực cho ngành y tế. Trong hai thập kỷ qua, Việt Nam đã dần chuyển sang nền kinh tế định hướng thị trường. Chương trình nghị sự này đặt tăng cường quản lý tài chính công, bao gồm cải cách một số chính sách thuế, làm ưu tiên chính. Đây là cơ hội quan trọng để dự án tạo ra ảnh hưởng ở Việt Nam. Việt Nam vẫn có mức độ bất bình đẳng và nghèo đói cao, đặc biệt là ở các dân tộc thiểu số và lao động nhập cư. Nhiều nỗ lực đáng kể đã được đầu tư vào việc nâng cao vai trò của các tổ chức xã hội (CSO) trong việc phổ biến kiến thức về thuế và ngân sách cho cộng đồng - bao gồm người nghèo, phụ nữ, dân tộc thiểu số và các cộng đồng người nhập cư - cũng như tăng cường tiếng nói của CSO trong các vấn đề về chính sách thuế, minh bạch ngân sách và trách nhiệm giải trình về dịch vụ y tế địa phương.

## Tăng trưởng kinh tế và bất bình đẳng ở Việt Nam

Việt Nam có tốc độ tăng trưởng và xóa đói giảm nghèo mạnh mẽ, song bất bình đẳng ngày càng tăng đang đe dọa sự phát triển - các tính toán của Oxfam cho thấy thu nhập của người giàu nhất Việt Nam trong một ngày cao hơn tổng thu nhập của người nghèo nhất Việt Nam trong 10 năm<sup>4</sup>. Bất bình đẳng kinh tế tương tác với các hình thức bất bình đẳng khác và ngày càng trở nên mạnh mẽ hơn do người dân thiếu tiếng nói và cơ hội. Phụ nữ, dân tộc thiểu số, nông dân canh tác nhỏ và lao động nhập cư có nguy cơ trở nên nghèo hơn, bị loại trừ khỏi dịch vụ công và các quyết định chính trị và phải đối mặt với sự phân biệt đối xử nhiều nhất.

## Những thách thức đối với việc thu ngân sách trong nước

Việt Nam thực sự có tiềm năng tăng doanh thu thuế và làm cho hệ thống thuế trở nên công bằng hơn. Hiện tại, Việt Nam phụ thuộc rất nhiều vào thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế GTGT và thuế xuất - nhập khẩu. Thuế GTGT là loại thuế lũy thoái, loại thuế này đặt gánh nặng lớn hơn lên vai những người nghèo nhất, nhưng thuế GTGT đã tăng và tạo nên phần tăng trong GDP - từ 4,02% lên 7,89% trong giai đoạn 2001 - 2010. Từ năm 2009, Việt Nam đã giảm thuế thu nhập doanh nghiệp từ 28% xuống còn 20%, nghĩa là lợi nhuận của công ty hiện đang bị đánh thuế ở mức thấp hơn so với thu nhập của người lao động. Các công ty cũng được hưởng các trợ cấp công dưới hình thức ưu đãi thuế và thời gian ưu đãi thuế, do đó đóng góp của công ty vào thu ngân sách càng giảm. Đồng thời, nhờ trốn thuế và tránh thuế, các công ty đa quốc gia giàu có nhất đã rũ bỏ trách nhiệm và hút tiền ra khỏi ngân sách Việt Nam. Một cuộc điều tra của chính phủ chỉ ra rằng năm 2013, 83% công ty nước ngoài đã sử dụng các thủ thuật khác nhau để giảm thiểu trách nhiệm thuế; trong khi đó, 720/870 công ty nước ngoài tại Việt Nam có dính líu đến gian lận thuế và được lệnh phải hoàn trả gần 19 triệu đô-la tiền thuế và tiền phạt<sup>5</sup>. Tóm lại, Việt Nam đang đặt gánh nặng thuế lên vai những người có thu nhập thấp hơn trong xã hội, và bỏ lỡ cơ hội đánh thuế những người có khả năng đóng thuế lớn nhất.

## Tiếp cận các dịch vụ công như y tế và giáo dục

Thiếu đầu tư vào giáo dục, y tế, và thiếu sự tham gia vào các vấn đề dân sự và chính trị của các nhóm thiệt thòi tiếp tục làm viễn cảnh tương lai tốt đẹp hơn của họ ngày càng trở nên mờ mịt. Chỉ tiêu công cho y tế đã tăng lên, song có xu hướng “ủng hộ người giàu”<sup>6</sup>. Chỉ tiêu liên tục cho các trung tâm y tế công cộng chỉ chiếm một phần nhỏ trong tổng chi ngân sách, trong khi đó, phần trợ cấp chăm sóc y tế cho người giàu lớn hơn rất nhiều. Để giải quyết vấn đề này, chính phủ có kế hoạch tăng phân bổ ngân sách cho các dịch vụ phục vụ nhóm người nghèo nhất và các nhóm thiệt thòi khác, nhưng nhìn chung tổng chi tiêu công cho y tế rõ ràng là không đủ để đáp ứng nhu cầu. Thêm nữa, mỗi năm có ba triệu người Việt Nam bị đẩy vào cảnh nghèo đói do chi phí y tế<sup>7</sup>, trong đó các khoản thanh toán không được bảo hiểm chi trả gây nhiều tác động tiêu cực hơn cho phụ nữ, nhiều người trì hoãn việc tham gia bảo hiểm do các rào cản tài chính (xem câu chuyện của Oanh ở dưới). Giáo dục có những tiềm năng lớn có thể giúp cải thiện sự dịch chuyển xã hội và chống lại bất bình đẳng cực đoan, song sự phát triển của ngành giáo dục cũng không bình đẳng. Trẻ em gái, người dân tộc thiểu số và những người nghèo nhất bị lề hóa và không tiếp cận được dịch vụ, và trong suốt 20 năm qua, kết quả học tập của trẻ em đến từ các hộ nghèo nhất không có sự cải thiện.

## Sự tham gia của cộng đồng và công dân

Các nhóm thiệt thòi ở Việt Nam hiểu biết rất hạn chế về quyền của mình và có mức độ tham gia bầu cử cũng như các quy trình ra quyết định khác rất thấp<sup>8</sup>. Công dân nói chung thiếu thông tin và kỹ năng để hiểu các vấn đề về thuế và ngân sách và cảm thấy họ không có quyền tham gia vào các quy trình này. Phụ nữ nói riêng ít có tiếng nói trong vấn đề huy động, phân bổ và chi tiêu ngân sách nhà nước<sup>9</sup>. Vì vậy, trong khi những người giàu và có nhiều đặc quyền nhất có thể tác động tới các chính sách theo hướng có lợi cho chính họ, thì những công dân nghèo và bị lề hóa nhất không thể nói lên tiếng nói của mình và bị mắc kẹt ở cuối bậc thang kinh tế và xã hội.



Chị Nguyễn Thị Oanh tại phòng trợ cho bệnh nhân chạy thận ở Bạch Mai, Hà Nội / Ảnh: Adam Patterson – Oxfam

### CHI PHÍ Y TẾ THỰC SỰ TẠI VIỆT NAM: CÂU CHUYỆN CỦA OANH

Oanh là bệnh nhân suy thận hiện đang phải lọc máu. Cô năm nay 27 tuổi và hiện đang sống tại Hà Nội với bạn trai là Vinh. Cô chuyển từ huyện Mê Linh đến sống ở Hà Nội để điều trị tại bệnh viện 3 lần/tuần. Bảo hiểm y tế của nhà nước chỉ chi trả chi phí lọc máu, Oanh phải tự trả chi phí thuốc men hàng ngày. Cô không có đủ tiền để cấy ghép thận.

‘Tôi thấy rất khổ sở mỗi khi cầm đơn thuốc mà không có tiền mua. Những người có đủ tiền mua thuốc sẽ sống khỏe mạnh hơn. Cuộc sống quá khó khăn và tôi cảm thấy bế tắc. Thật không công bằng.’

Oanh chỉ kiếm được khoảng 1.200.000 đồng/tháng bằng cách bán trà đá trong viện. Số tiền này chỉ đủ trả chi phí thuốc men, nhưng do không được phép làm việc trong viện, cô lo sợ sẽ bị cấm bán hàng. Thu nhập của bạn trai cô phải dùng để trang trải tất cả các nhu cầu thiết yếu khác như thuê nhà và thực phẩm. Cha mẹ Oanh đã phải bán ruộng vườn và tài sản để trả chi phí chăm sóc tích cực cho cô.

‘Khi có người bị bệnh, gia đình nghèo nào cũng phải đi vay tiền. Nếu nhà nước có thể hỗ trợ khi ốm đau bệnh tật thì chúng tôi sẽ nhẹ gánh hơn một chút. Cuộc sống của tôi cũng sẽ không đến mức khó khăn thế này.’

Nền kinh tế Việt Nam đã phát triển nhanh chóng trong những năm gần đây nhưng những người như Oanh vẫn chưa nhận được những lợi ích đầy đủ từ sự tăng trưởng này. Hiện Việt Nam vẫn còn 13 triệu người sống trong cảnh nghèo đói - thường là người dân tộc thiểu số, phụ nữ và người dân ở khu vực nông thôn vẫn hàng ngày bị phân biệt đối xử.

Như Oanh đã biết quá rõ, các quyền cơ bản như điều trị y tế và giáo dục đều có giá của nó. Phụ nữ có thai ở các hộ nghèo có xu hướng bỏ khám thai cao gấp ba lần những người khác. Một phần tư dân số không có bảo hiểm y tế, và ngay cả những người có bảo hiểm cũng vẫn phải trả thêm tiền để có được sự chăm sóc cần thiết. Tổng cộng có khoảng ba triệu người Việt Nam bị đẩy vào cảnh nghèo đói mỗi năm do chi phí y tế.

#### **Oanh và gia đình cô mắc kẹt trong vòng xoáy nợ nần.**

Cô và bạn trai thậm chí không thể nghĩ tới chuyện kết hôn hay lập gia đình vì tình trạng này. Tình hình đáng lẽ không nên như vậy. Với những hỗ trợ y tế phù hợp, bệnh nhân lọc máu có thể có chất lượng cuộc sống tốt hơn và khả năng làm việc để kiếm sống.

### Địa bàn hoạt động tại Việt Nam

Ở Việt Nam, dự án đã chọn hoạt động ở cấp quốc gia, cấp tỉnh và cấp huyện. Bản đồ thể hiện các khu vực trọng tâm của dự án, bao gồm tỉnh Quảng Trị ở vùng duyên hải Bắc Trung Bộ và tỉnh Hòa Bình ở vùng Tây Bắc, cũng như 14 tỉnh khác có 29 bệnh viện có áp dụng Chỉ số hài lòng của người bệnh (PSI) (xem phần 7.1). Cả hai tỉnh Hòa Bình và Quảng Trị đều có số lượng người dân tộc thiểu số cao, chiếm 73% dân số ở Hòa Bình và 13% dân số ở Quảng Trị.

Dự án đã quyết định hoạt động ở huyện Đông Anh, thuộc Hà Nội, để hỗ trợ người nhập cư từ nơi khác đến đây tìm việc. Tại xã Hải Bôi, huyện Đông Anh, hơn 40% dân số là người nhập cư, 71% lao động nhập cư không được tiếp cận với các dịch vụ y tế công cộng và chỉ 44% lao động nhập cư có thể sử dụng bảo hiểm y tế. Họ thường phải chi trả cho các dịch vụ y tế tư nhân với các khoản thanh toán không bảo hiểm rất cao.

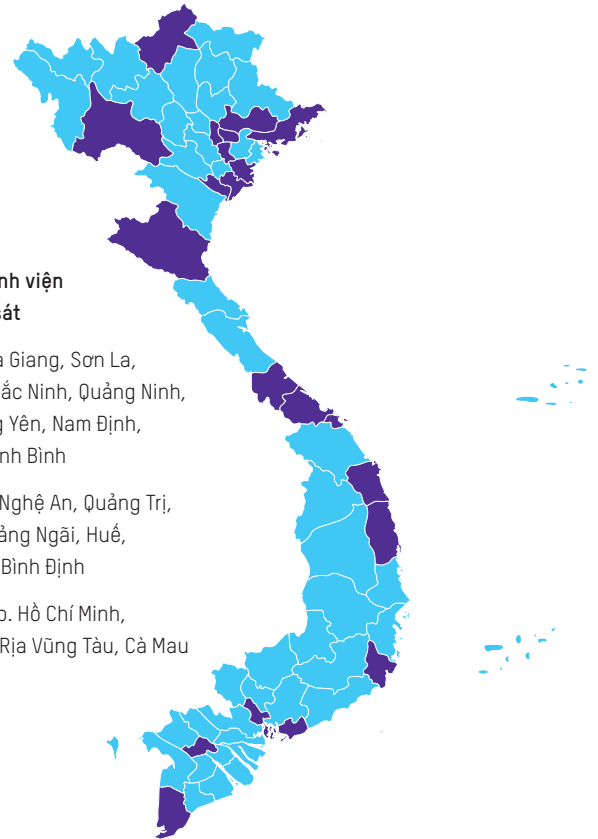
Để tìm hiểu thêm các thách thức về chính trị và bối cảnh và phản hồi của dự án, xem phần 8.

#### Vị trí các bệnh viện được khảo sát

**Miền Bắc:** Hà Giang, Sơn La, Bắc Giang, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hà Nội, Hưng Yên, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình

**Miền Trung:** Nghệ An, Quảng Trị, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Huế, Ninh Thuận, Bình Định

**Miền Nam:** Tp. Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Bà Rịa Vũng Tàu, Cà Mau



Bệnh nhân tại bệnh viện Bạch Mai / Ảnh: Adam Patterson - Oxfam

Dự án Huy động nguồn lực công bằng trong nước để nâng cao chất lượng dịch vụ công (gọi tắt là dự án DRM) khởi động vào tháng 12/2014 và kéo dài đến tháng 6/2018, với mục tiêu tổng thể là cải thiện hệ thống tài chính của Việt Nam để giải quyết các vấn đề bất bình đẳng và đói nghèo.

Quá trình thực hiện dự án xoay quanh một mục tiêu tổng thể và ba kết quả lớn chung ở Việt Nam, như được trình bày dưới đây. Xem Phụ lục 1 để tham khảo báo cáo chi tiết thành tựu đạt được so với các kết quả và chỉ số của khung logic.

**MỤC TIÊU TỔNG THỂ:** Các chính phủ thực hiện các bước đi cụ thể hướng tới tăng doanh thu thuế công bằng, phân bổ ngân sách công bằng, và chi tiêu có trách nhiệm để đảm bảo các dịch vụ công chất lượng và dễ tiếp cận, đáp ứng nhu cầu của phụ nữ, thanh thiếu niên và các nhóm bị thiệt thòi.

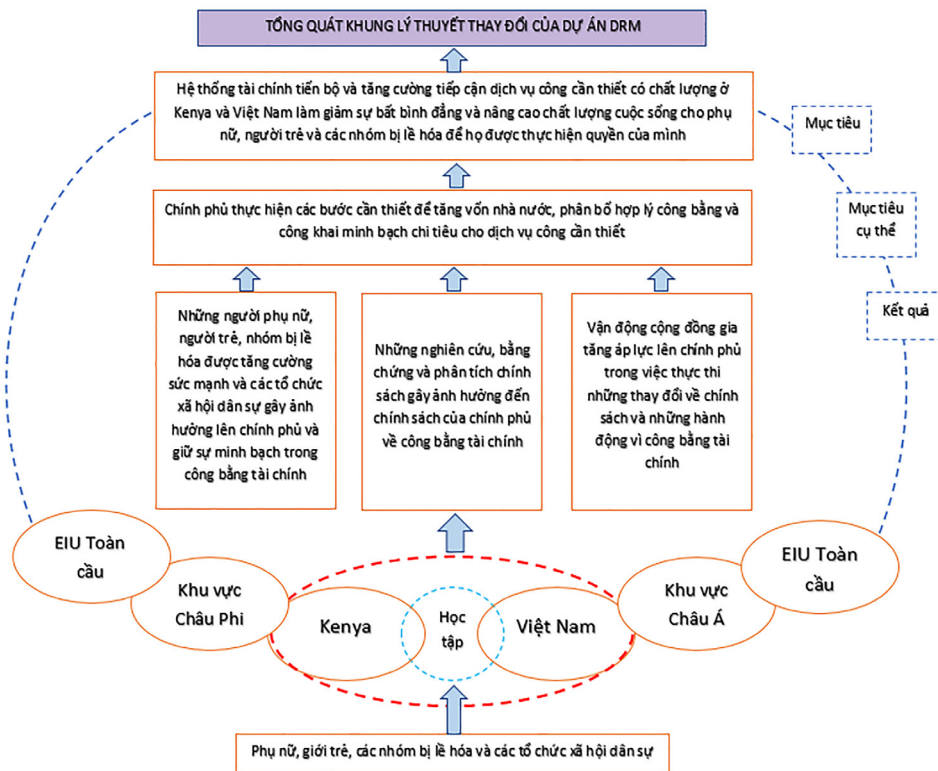
**KẾT QUẢ 1:** Phụ nữ, thanh thiếu niên, các nhóm bị thiệt thòi và các CSO được nâng cao quyền năng, tích cực tác động và yêu cầu chính phủ có trách nhiệm giải trình trong việc

tăng doanh thu thuế, phân bổ và chi tiêu ngân sách một cách công bằng và có trách nhiệm hơn.

**KẾT QUẢ 2:** Các chính sách của chính phủ nhằm xây dựng hệ thống tài chính công bằng và có trách nhiệm được cung cấp đầy đủ thông tin và dựa trên bằng chứng và các phân tích chính sách chất lượng.

**KẾT QUẢ 3:** Vận động cộng đồng tăng sức ép để chính phủ thực hiện các thay đổi chính sách và thực hành chính sách theo hướng tăng doanh thu thuế, phân bổ và chi tiêu ngân sách một cách công bằng và có trách nhiệm hơn.

Khung logic của dự án có thể được mô hình hóa dưới dạng **lý thuyết thay đổi tổng thể**, được thiết kế dựa trên sự tương đồng giữa lý thuyết thay đổi, khung logic và các kế hoạch hành động cấp quốc gia, và nhằm mục đích kết nối các chương trình cấp quốc gia và cấp địa phương với các chiến dịch và quy trình cấp quốc tế.





Thành tố trung tâm trong lý thuyết thay đổi này - công dân tích cực và được cung cấp đầy đủ thông tin, là điều kiện tiên quyết cần thiết để có các thay đổi chính sách. Giả định chính ở đây là công dân sẵn sàng hành động và yêu cầu chính phủ phải có trách nhiệm giải trình nếu họ có được ý thức mạnh mẽ về bản thân với vai trò người đóng thuế, nâng cao nhận thức về quyền cơ bản và phát triển được những năng lực chính để sử dụng hiệu quả quyền của mình.

Điều kiện tiên quyết thứ hai để có thay đổi là có không gian cho sự tham gia và hành động một cách có ý nghĩa, và người dân, đặc biệt là phụ nữ và thanh thiếu niên, có thể tiếp cận các không gian này. Giả định này không phải lúc nào cũng được đề cập một cách trực tiếp trong các văn kiện dự án, song luôn được xem là yếu tố quan trọng để dự án đạt được những mục tiêu cuối cùng. Việc phát triển các không gian hiện có và/hoặc tạo ra các không gian mới để tham gia và tương tác đóng vai trò quan trọng trong việc giúp người dân yêu cầu trách nhiệm giải trình từ phía chính phủ, cũng như tăng cường phản hồi từ phía chính phủ Việt Nam.

Điều kiện tiên quyết thứ ba là phải đưa vấn đề công bằng thuế lên thứ tự ưu tiên cao hơn trong các chương trình nghị sự công khai và chính trị. Lý thuyết thay đổi đưa ra sự cần thiết phải huy động áp lực công chúng và đẩy mạnh tiếng nói của công dân trong các vấn đề này để các nhà lãnh đạo và hoạch định chính sách quyết tâm hơn trong việc tăng cường tiềm năng tăng doanh thu thuế một cách công bằng, và sử dụng doanh thu thuế để cung cấp các dịch vụ công cộng thiết yếu có chất lượng tốt và dễ tiếp cận hơn. Trong logic dự án, điều này cũng có nghĩa là cung cấp các bằng chứng và nghiên cứu cụ thể để thuyết phục các bên liên quan trong chính phủ và cơ quan lập pháp cải thiện hệ thống thuế theo hướng hiệu quả và có tính tái phân bổ cao hơn. Giả định chính ở đây là nếu chính phủ có các bằng chứng về tác động xã hội của bất bình đẳng thuế và ngân sách, và cảm thấy số đông trong xã hội đang nêu lên sự cần thiết phải có các chính sách tài khóa công bằng và minh bạch hơn thì chính phủ sẽ sẵn sàng đẩy mạnh các chương trình nghị sự đó hơn.

Công tác quản trị và quản lý hiệu quả là tối quan trọng để đảm bảo chương trình được thực hiện hiệu quả và thành công.

**Ban Chỉ đạo dự án**, bao gồm các Quản lý chương trình quốc gia và Cố vấn toàn cầu (VD: về giới, quản trị và huy động tài trợ) và các thành viên Nhóm Quản lý toàn cầu, được thành lập để giám sát toàn bộ định hướng và chiến lược của dự án và đảm bảo dự án thực hiện đúng lộ trình.

**Nhóm điều phối dự án**, bao gồm hai cán bộ Quản lý toàn cầu và hai Cán bộ dự án quốc gia, họp định kỳ hàng tháng để thảo luận về các vấn đề hoạt động cũng như học hỏi và chia sẻ ý tưởng.

**Nhóm điều phối toàn cầu**, bao gồm Quản lý chương trình toàn cầu, Quản lý tài chính, Quản lý chương trình và chiến dịch miền Nam và Cố vấn giám sát đánh giá, chịu trách nhiệm làm việc với các nhóm quốc gia để đảm bảo chất lượng chương trình, hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm trên hai dự án cấp quốc gia. Cùng với các nhóm quốc gia, dự án đảm bảo quản lý tài chính và giám sát hiệu quả thông qua việc thường xuyên rà soát ngân sách và chi tiêu cho các hoạt động.

**Ở cấp quốc gia**, các cán bộ dự án đã quản lý, giám sát và hỗ trợ việc triển khai các mục tiêu quốc gia cụ thể của dự án DRM, và đảm bảo các đối tác thực hiện chương trình theo các kế hoạch hoạt động và phân bổ ngân sách đã thống nhất trên hợp đồng. Cán bộ dự án cũng thường xuyên trao đổi với Nhóm điều phối toàn cầu để chia sẻ và tài liệu hóa các kinh nghiệm, thực hành tốt và những thách thức, đề nghị hướng dẫn và hỗ trợ, và cung cấp các báo cáo tài chính và báo cáo tường thuật.

Thế mạnh trong lập chương trình, và năng lực đặc biệt giúp tạo nên tác động lớn nhất của Oxfam có được là nhờ khả năng kết nối các chương trình, chiến dịch và hoạt động vận động chính sách về phát triển dài hạn ở cấp địa phương, quốc gia và/hoặc quốc tế để mang lại những lợi ích về phát triển và chính sách. Nhóm thực hiện dự án DRM hợp thành từ các nhóm chương trình, chiến dịch và chính sách quốc tế; vì vậy, dự án tiêu biểu cho “cách tiếp cận một chương trình” của Oxfam - tạo điều kiện để cùng học hỏi và tăng phạm vi hoạt động của chương trình.

Tất cả những yếu tố trên đã góp phần nâng cao chất lượng và uy tín của dự án: dự án DRM đã trở thành một chương trình về công bằng tài chính mạnh mẽ, truyền cảm hứng

trong Oxfam, và góp phần định hình cách tiếp cận toàn cầu của Oxfam đối với vấn đề công bằng tài chính thông qua chương trình Công bằng tài chính để giảm bất bình đẳng - Thu hẹp khoảng cách (FAIR-EIU).

## Quan hệ đối tác

Tài liệu “Nguyên tắc hoạt động” của Oxfam khái quát các nguyên tắc, niềm tin và giá trị của Oxfam về quan hệ đối tác. Các giá trị chính bao gồm: tôn trọng sự đa dạng của con người và các tổ chức đối tác; tôn trọng quyền tự chủ của đối tác cũng như tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quy trình và chính sách của đối tác; và xây dựng phương pháp tham vấn để đảm bảo tiếng nói của các đối tác và liên minh có thể tạo ảnh hưởng đến lối tư duy và hoạt động của Oxfam. Những nguyên tắc này được áp dụng xuyên suốt trong các quan hệ đối tác của chu kỳ dự án DRM.

## Lập chương trình theo cách tiếp cận đa quốc gia

Dự án DRM đã được thực hiện như một dự án đa quốc gia, trong đó hai dự án cấp quốc gia được hợp làm một theo lý thuyết thay đổi toàn cầu và được điều phối tập trung, như đã mô tả ở trên. Cách tiếp cận này nhằm mục đích tạo điều kiện áp dụng các câu hỏi học tập tương tự giữa các quốc gia; sử dụng các phương pháp tương tự để giải quyết vấn đề; tập trung vào cơ hội học hỏi chung và lồng ghép học hỏi vào quy trình thiết kế, thực hiện và đánh giá chương trình để hỗ trợ các thực hành tốt; và hỗ trợ sự liên kết mạnh mẽ giữa những ảnh hưởng cấp quốc gia và toàn cầu.

Chúng tôi nhận thấy cách tiếp cận này giúp chúng tôi mang lại nhiều cơ hội và không gian học tập cho đối tác và các nhóm dự án trong suốt 3 năm rưỡi qua. Nhóm Việt Nam đã tổ chức các cuộc họp hai năm một lần để xem xét tiến độ và lập kế hoạch với đối tác. Dự án đã tổ chức tập huấn về các vấn đề công bằng tài chính, ví dụ, về ngân sách có trách nhiệm giới ở Việt Nam. Các đối tác Việt Nam đã gặp gỡ nhau trong ba cuộc họp thường niên để mang đến các kinh nghiệm học tập trên khắp đất nước. Các nhóm quốc gia cũng đã có cơ hội tham gia các không gian toàn cầu của Oxfam và các chiến dịch vận động chính như Diễn đàn Kinh tế thế giới ở Davos, chương trình toàn cầu FAIR-EIU của Oxfam và chiến dịch Thu hẹp khoảng cách (Even It Up). Tất cả đều giúp tăng cường kiến thức, củng cố mối liên kết, sự tự tin và năng lực tiếp tục thực hiện công việc của các đối tác và nhóm thực hiện dự án của Oxfam.



Sông Sài Gòn / Ảnh: Adam Patterson – Oxfam

### Kết nối ảnh hưởng quốc gia và toàn cầu để thúc đẩy sự thay đổi lớn hơn

Là một phần trong phương pháp lập chương trình theo cách tiếp cận đa quốc gia, dự án hưởng lợi từ năng lực kết nối các vấn đề thuế của quốc gia với các quy trình toàn cầu của Oxfam. Đồng thời, chương trình ở Việt Nam đã được củng cố nhờ sự hỗ trợ của các đồng nghiệp Oxfam toàn cầu, đặc biệt là trong việc vận động chính sách về thuế và huy động tài chính cho y tế - là một trong số những điểm nổi bật sẽ được trình bày dưới đây. Tác động của hoạt động này đóng vai trò quan trọng trong kết quả bền vững của dự án.

**Việt Nam:** Tháng 12/2017, Liên minh châu Âu (EU) đã công bố “danh sách đen” và “danh sách xám” về các thiên đường trốn thuế. Việt Nam được đưa vào danh sách xám dựa trên ba tiêu chí. Nhóm dự án toàn cầu của Oxfam đã thông báo thông tin này cho các đối tác Việt Nam hiện đang làm việc với quan chức chính phủ và văn phòng EU tại Việt Nam. Mặc dù không thể xác định chính xác các cam kết chính phủ Việt Nam đã thực hiện để không bị liệt vào danh sách đen, song các phân tích và khuyến nghị Oxfam đưa ra về những nguyên do tiềm năng khiến Việt Nam nằm trong nhóm được EU xem là có “các thực hành thuế có hại” được chính EU công nhận là trách nhiệm giải trình mà EU mong muốn tạo ra khi lập danh sách. Thỉnh cầu của Oxfam góp phần khiến Ủy ban châu Âu yêu cầu các quốc gia nằm trong danh sách xám phải công bố các cam kết của mình.

**Toàn cầu:** Dự án đã góp phần cung cấp thông tin cho các chương trình và hoạt động vận động chính sách về thuế và bất bình đẳng ở Vương quốc Anh và châu Âu, ví dụ, sử dụng cách thức vận động cấp quốc gia để hỗ trợ cho lời kêu gọi thay đổi cấp quốc tế đối với các quy định về thuế. Để hỗ trợ vận động kêu gọi công bố báo cáo quốc gia theo từng quốc gia, Oxfam toàn cầu đã chiếu một bộ phim do các đồng nghiệp Việt Nam thực hiện tại Quốc hội Anh. Bộ phim giải thích lý do vì sao tăng cường minh bạch thuế sẽ thúc đẩy các nỗ lực thu ngân sách ở những quốc gia đang phát triển như Việt Nam. Khoảng 40 người đã tham dự sự kiện này, bao gồm một số nghị sĩ và các thành viên của Hạ viện - đây là cơ hội quan trọng để tạo ảnh hưởng đối với các nhà ra quyết định của Vương quốc Anh.

### Theo dõi, đánh giá và học hỏi

Oxfam cam kết liên tục theo dõi, đánh giá và học hỏi (MEL) để thúc đẩy công tác lập chương trình hiệu quả, tập trung vào kết quả và có chất lượng cao. Chiến lược MEL của dự án được thiết kế phù hợp với phương pháp MEL tổng thể của Oxfam. Chiến lược MEL xây dựng dựa trên nhận thức rằng chính sách, vận động chính sách và thay đổi xã hội là những quá trình phức tạp và không ngừng thay đổi, đòi hỏi phải đánh giá nhanh chóng và liên tục cũng như đưa ra các phản hồi để thích ứng.

Đánh giá giữa kỳ của dự án được thực hiện vào tháng 9/2016. Đánh giá này nhấn mạnh sự cần thiết phải sửa đổi khuôn khổ MEL được đưa ra trong giai đoạn khởi động dự án để nắm bắt được những thay đổi trung gian. Đánh giá cuối kỳ dự án vào tháng 4/2018 đã rà soát hoạt động và cách tiếp cận của dự án DRM tại Việt Nam, tập trung cụ thể vào những thay đổi quan sát được về công bằng tài chính ở Việt Nam trong suốt vòng đời của dự án. Đánh giá cuối kỳ nhằm mục đích xem xét những đóng góp của Oxfam và các đối tác trong các kết quả quan sát (và xác minh) được, cũng như hiệu quả của dự án. Mục tiêu thứ hai là xác định các kinh nghiệm học hỏi chung và đưa ra các khuyến nghị thực tế có thể được đưa vào các quyết định chiến lược và phương pháp tiếp cận lập chương trình trong tương lai. Thiết kế đánh giá dựa trên phương pháp định tính mạnh mẽ kết hợp với một số công cụ và phương pháp có sự tham gia, bao gồm phiên bản thu gọn của bộ Quy trình giám sát tiến trình đạt kết quả (Process Tracing Protocol) của Oxfam

toàn cầu, phương pháp dựa trên lý thuyết nhằm thúc đẩy tư duy về quan hệ nhân-quả trong một quy trình thay đổi cụ thể, và mức độ tác động của dự án hay sáng kiến thay đổi. Cả hai đánh giá đều cung cấp thông tin cho các phân tích và bài học kinh nghiệm của Oxfam (phần 9) và cải thiện hiểu biết của chúng tôi về những kết quả cụ thể được nêu trong báo cáo này (phần 7.5 tác động đến thay đổi).

Oxfam đồng thực hiện dự án với một loạt các đối tác và liên minh có kinh nghiệm chuyên môn đa dạng trên nhiều lĩnh vực chủ đề và cách tiếp cận. Đối tác của dự án bao gồm các viện chính sách, viện nghiên cứu, các CSO trong nước, các liên minh và các tổ chức cộng đồng địa phương.

Việc xác định và lựa chọn đối tác dự án gặp rất nhiều khó khăn, chủ yếu là do không dễ tìm được các tổ chức có năng lực chuyên môn về vấn đề công bằng tài chính, nhưng cũng do việc xây dựng mối quan hệ và niềm tin cần nhiều thời gian và công sức. Dự án DRM tại Việt Nam đã phải ngừng hợp tác với một số đối tác ban đầu và thiết lập quan hệ với các đối tác mới. (Vui lòng xem phần 9.2 để tìm hiểu thêm về các bài học kinh nghiệm trong quan hệ đối tác.)

Dự án DRM bao gồm 11 quan hệ đối tác chính thức và nhiều quan hệ đối tác phi chính thức. Phần này tóm tắt vai trò của các đối tác chính thức trong việc thực hiện các hoạt động của dự án.

## Việt Nam

**Tổ chức Sáng kiến Việt Nam (VNI):** Với vai trò cơ quan nghiên cứu của các học giả Việt Nam trên toàn thế giới, VNI chịu trách nhiệm thực hiện một số nghiên cứu về vấn đề thuế. VNI cũng có trách nhiệm làm việc với Bộ Y tế về việc triển khai Chỉ số hài lòng của người bệnh (PSI) và nghiên cứu về vấn đề tài chính y tế. VNI là thành viên của Liên minh Công bằng thuế Việt Nam.

**Viện Nghiên cứu kinh tế và chính sách (VEPR):** VEPR là viện nghiên cứu thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội. Viện cung cấp các phân tích định lượng và định tính về các vấn đề kinh tế và tác động của các vấn đề này. Viện đã tiến hành nghiên cứu về các vấn đề thuế và có trách nhiệm thực hiện phân tích kinh tế chính trị trong giai đoạn khởi động dự án. VEPR là thành viên điều phối của Liên minh Công bằng thuế Việt Nam.

**Liên minh Minh bạch ngân sách (BTAP):** BTAP là một liên minh của các CSO Việt Nam với chủ trương vận động thay đổi quy trình pháp luật về ngân sách nhà nước theo hướng minh bạch hơn, nâng cao trách nhiệm giải trình và sự tham gia. BTAP có trách nhiệm tổ chức một số sự kiện truyền thông và các hoạt động xây dựng năng lực về minh bạch ngân sách ở Quảng Trị, Hoà Bình và Hà Nội.

**Mạng lưới hành động vì người lao động di cư (Mnet):** Mnet hướng tới cải thiện cuộc sống của những người lao động nhập cư. Trong dự án, trọng tâm của Mnet là cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế của lao động nhập cư, bằng cách hỗ trợ họ tham gia lập kế hoạch ngân sách địa phương và nâng cao năng lực vận động cơ chế tài chính y tế công bằng hơn cho họ. Liên minh đã tổ chức các khóa đào tạo và hội thảo tại Đông Anh, bao gồm việc thành lập sáu nhóm lao động nhập cư nòng cốt tham gia các buổi thảo luận hàng tháng và hoạt động theo dõi chỉ tiêu ngân sách y tế có sự tham gia.

//

Trước đây, các hoạt động với người lao động nhập cư của chúng tôi không liên quan nhiều đến vấn đề công bằng thuế. Kể từ khi tham gia Liên minh Công bằng thuế Việt Nam và dự án DRM, chúng tôi đã có nhiều hoạt động hơn và thu được kiến thức trong lĩnh vực này cũng như có thêm cơ hội kết nối với các tổ chức khác. Lao động nhập cư cũng làm việc và nộp thuế như tất cả những người lao động khác, song họ không được hưởng lợi ích từ các dịch vụ công như người lao động địa phương. Dự án đóng vai trò quan trọng trong việc giúp tiếng nói của họ được lắng nghe và đảm bảo các lợi ích về chăm sóc sức khỏe và dịch vụ công cộng cho họ. *Phuong, Mnet (Mạng lưới hành động vì người lao động di cư)*

//



Chị Đinh Mai Phương – Điều phối viên Mnet / Ảnh: Oxfam

**Éch Phu Hồ (EPH):** Là nhóm hoạt động xã hội và cộng đồng trực tuyến của thanh niên, EPH đã tích cực tham gia các hoạt động xây dựng năng lực và các chiến dịch trực tuyến nhằm nâng cao nhận thức về công bằng thuế với đối tượng mục tiêu là thanh thiếu niên. EPH là thành viên của Liên minh Công bằng thuế Việt Nam.

**Trung tâm Hỗ trợ giáo dục và Nâng cao năng lực cho phụ nữ (CEPEW):** CEPEW là tổ chức vì quyền của phụ nữ, tổ chức nhiều hoạt động phát triển cộng đồng khác nhau nhằm nâng cao năng lực cho phụ nữ ở Việt Nam. Trung tâm là thành viên của Liên minh Công bằng thuế Việt Nam và đã cung cấp kiến thức chuyên môn về giới và các thông tin làm đầu vào cho một số nghiên cứu của dự án về công lý thuế.

//  
Dự án DRM giúp các CSO có cơ hội hợp tác để nâng cao kiến thức về thuế và công bằng thuế ở cấp quốc gia cũng như khu vực và toàn cầu. Thứ hai, dự án nâng cao năng lực và cung cấp cho chúng tôi những không gian để tham gia vào phân tích chính sách thuế. Gần đây, chính phủ Việt Nam đã có kế hoạch cải thiện và sửa đổi một số luật và chính sách thuế mà chúng tôi đã cùng tham gia. *Ngô Thị Thu Hà, Trung tâm Hỗ trợ giáo dục và Nâng cao năng lực cho phụ nữ (CEPEW)*

//

Phần này trình bày tóm tắt những kết quả nổi bật nhất của dự án DRM trong việc trao quyền cho cộng đồng để hiểu rõ trách nhiệm giải trình của chính quyền nơi họ sinh sống, thiết lập và tăng cường các liên minh xã hội dân sự để phát triển sức mạnh tập thể, xây dựng cơ sở bằng chứng và mạng lưới quan hệ chặt chẽ để vận động cải cách chính sách và thông lệ ở nhiều cấp quản lý khác nhau. Nhờ đó, trong rất nhiều trường hợp, dự án đã vận động thành công chính quyền tại các cấp quản lý khác nhau tại Việt Nam tiến hành cải cách theo đúng mục tiêu tổng thể đã đề ra, tạo điều kiện huy động thêm nguồn lực tài chính công, phân bổ nguồn lực công bằng và đảm bảo chi ngân sách có trách nhiệm để cung cấp các dịch vụ công chất lượng, dễ tiếp cận, đáp ứng nhu cầu của phụ nữ, thanh niên và các nhóm thua thiệt. Các hoạt động cấp quốc gia đã được kết nối với các phong trào thúc đẩy thay đổi trên toàn cầu để gây ảnh hưởng đến các quy trình, nội dung thảo luận về chính sách tài chính quốc tế.

## Trao quyền cho cộng đồng để hiểu rõ trách nhiệm giải trình của chính quyền về công bằng tài chính

Được tham gia và cung cấp đầy đủ thông tin là điều kiện tiên quyết để cộng đồng có thể hiểu rõ trách nhiệm giải trình của chính quyền. Do đó, dự án đã tiến hành nâng cao nhận thức của người dân về nhiều vấn đề khác nhau. Các chủ thể và liên minh mới được kết nối và duy trì trong quá trình thực hiện dự án. Những bằng chứng quan trọng thu thập được trong quá trình đánh giá kết thúc dự án cho thấy, các bên hưởng lợi của dự án tại Việt Nam đã nhận thức rõ hơn về quyền lợi của họ với vai trò là người đóng thuế, hiểu rõ hơn về mối quan hệ giữa hệ thống thuế, các dịch vụ công và sự tham gia của người dân trong các dịch vụ này, cũng như phát triển Kỹ năng, sự tự tin để họ có thể lên tiếng về trách nhiệm giải trình của các cơ quan có thẩm quyền, đặc biệt trong các quyết định xây dựng dự toán và chi ngân sách tại cấp cơ sở.

### Việt Nam

Quy trình xây dựng ngân sách có sự tham gia là một khái niệm mới tại Việt Nam. Do đó, dự án đặt mục tiêu tăng cường năng lực của cộng đồng để họ có thể tham gia vào quy trình này, đồng thời khuyến khích chính quyền tạo không gian

để các bên đối thoại mang tính xây dựng. Mục tiêu này tập trung trao quyền cho các cộng đồng Việt Nam tại tỉnh Quảng Trị và Hòa Bình để gây ảnh hưởng đến các quy trình xây dựng ngân sách; đồng thời nâng cao năng lực lao động di trú tại huyện Đông Anh để họ có thể lên tiếng về trách nhiệm giải trình và yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ cùng chính quyền địa phương cung cấp các dịch vụ y tế tốt hơn.

### *Xây dựng năng lực để cùng đối thoại về lập ngân sách cấp địa phương tại tỉnh Quảng Trị và Hòa Bình*

Oxfam và Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) phối hợp với các Hội Phụ nữ và Hội Nông dân nâng cao nhận thức người dân về các vấn đề ngân sách, xây dựng sự tự tin để họ có thể tham gia và tạo không gian đối thoại chung với chính quyền địa phương (Hội đồng nhân dân các cấp). Nhiều cách tiếp cận và các hoạt động khác nhau - bao gồm tập huấn, thảo luận cộng đồng, họp lấy ý kiến công khai, chương trình sân khấu, câu đố, hội thi - đã được thực hiện để nâng cao nhận thức về các vấn đề liên quan và khuyến khích người dân tham gia.

Tại các tỉnh Quảng Trị và Hòa Bình, tổng cộng 253 thành viên các tổ chức cộng đồng đã thúc đẩy người dân tham gia vào quy trình lập dự toán ngân sách. Từ năm 2015, hai nhóm nòng cốt đã được thành lập với 78 thành viên (bao gồm đại diện Hội đồng nhân dân, hội nông dân, hội phụ nữ và lãnh đạo cộng đồng). Các thành viên hai nhóm nòng cốt đã hỗ trợ thành lập 12 nhóm cộng đồng gồm 175 đại diện cộng đồng trước khi các nhóm cộng đồng vận động tổng cộng 917 người dân thực hiện 9 sáng kiến giám sát và 16 cuộc đối thoại với chính quyền địa phương. Đến khi kết thúc dự án, trên 6.000 người dân đã tham gia vào giám sát ngân sách. Tại cấp tỉnh và cấp huyện, các cơ quan quản lý cũng đã cam kết hành động sau khi nhận được khoảng 100 kiến nghị đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong chi ngân sách từ phía người dân (xem mục 7.5 về vận động thúc đẩy thay đổi).



Chị Hồ Thị Nghĩa, người dân tộc Vân Kiều, đang làm vườn tại nhà, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị  
 Ảnh: Phương Dung – Oxfam

### THAM GIA THẢO LUẬN VỀ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC - CÂU CHUYỆN CỦA CHỊ NGHĨA

Trong một cuộc họp định kỳ tại thôn Baze, tỉnh Quảng Trị, chị Hồ Thị Nghĩa, 30 tuổi, dân tộc Vân Kiều, chú ý lắng nghe báo cáo của Hội đồng nhân dân về các kế hoạch phát triển của địa phương, bao gồm các nguồn vốn đã phân bổ để xây dựng đường thôn mới tại thôn Baze. Chị Nghĩa kiên nhẫn chờ đợi, nhưng báo cáo viên của Hội đồng nhân dân vẫn không đưa ra tổng kinh phí phân bổ cho việc xây dựng con đường mới. Cuối cùng, chị mạnh dạn giơ tay và đặt câu hỏi: “Cán bộ có thể cho chúng tôi biết tổng kinh phí đã được chi để xây dựng con đường thôn chúng tôi?”

Câu hỏi có nội dung rất đơn giản, nhưng nó đánh dấu một sự thay đổi lớn với chị Nghĩa và những người phụ nữ khác trong thôn. Chị đã tham dự rất nhiều cuộc họp như vậy trước đây, nhưng chưa từng cảm thấy

đủ tự tin để đặt câu hỏi trực tiếp với chính quyền địa phương; đồng thời cho biết rằng, trước đây, “Họ báo cáo và chúng tôi chỉ lắng nghe. Không ai có ý kiến khi Hội đồng nhân dân mời người dân đặt câu hỏi. Chúng tôi chẳng hiểu gì cả. Chúng tôi đơn thuần chỉ tham gia cuộc họp và ra về khi kết thúc.”

Kể từ khi tham gia nhóm cộng đồng thôn Baze về ngân sách nhà nước và được BTAP là đối tác của dự án DRM hỗ trợ, chị Nghĩa đã nhận thức rất rõ rằng bất kì ai đều phải đóng góp vào ngân sách nhà nước qua hình thức nộp thuế và những người dân như chị có quyền đặt câu hỏi và được trả lời thỏa đáng. Chị Nghĩa đã được lựa chọn làm trưởng nhóm cộng đồng và được mời tham gia các lớp tập huấn về quản lý ngân sách nhà nước do hội phụ nữ cơ sở tổ chức.



### **Tăng cường minh bạch ngân sách và sự tham gia của người dân ở cấp trung ương**

Dự án đã tranh thủ cơ hội huy động sự tham gia của người dân khi dự thảo dự toán ngân sách nhà nước lần đầu tiên được đăng công khai để lấy ý kiến rộng rãi vào tháng 10 (ngân sách trung ương) và tháng 12/2017 (ngân sách địa phương). Sau nhiều lần được Oxfam và BTAP đề nghị, Bộ Tài chính đã đăng tải dự thảo dự toán ngân sách lên cổng thông tin của Bộ. Vào tháng 10, BTAP đã tổ chức hội thảo tham vấn cấp quốc gia để thảo luận dự thảo dự toán ngân sách và tổng hợp kiến nghị lên Chính phủ. Hội thảo có sự tham gia của 65 đại biểu đến từ các cơ quan của Quốc hội, bao gồm các Bộ trưởng và chuyên gia tài chính. Hội thảo đã được phát trực tiếp trên kênh GTV (một kênh truyền hình trên Facebook), thu hút 5.300 lượt xem. Các hội thảo với nội dung tương tự sau đó được tổ chức tại cấp tỉnh và cấp huyện: 202 người tham dự trong 4 hội thảo tham vấn để nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan quản lý về kế hoạch ngân sách họ xây dựng. Sau các cuộc hội thảo này, 64 nội dung kiến nghị được đưa ra, trong đó 18 kiến nghị đã được chính quyền địa phương thông qua, ví dụ như cam kết đảm bảo ngân sách cho xây dựng hoặc sửa chữa hệ thống giao thông. BTAP cũng đã tiến hành phân tích độc lập dự thảo dự toán ngân sách và thu thập các kiến nghị từ các tổ chức xã hội dân sự trước khi trình lên Bộ Tài chính, trong đó đề nghị tăng cường sự tham gia đóng góp vào các dự thảo dự toán ngân sách trong tương lai - ví dụ, bằng cách bố trí đủ thời gian để thực hiện tham vấn có ý nghĩa.

### **Nâng cao trách nhiệm giải trình của các đơn vị cung cấp dịch vụ y tế thông qua Chỉ số hài lòng của người bệnh**

Một trong những hoạt động sáng tạo nhất của dự án DRM là nâng cao năng lực để người dân lên tiếng về trách nhiệm giải trình của cơ quan quản lý thông qua hệ thống khảo sát độc lập về phản hồi của người bệnh. Chỉ số hài lòng của người bệnh (PSI) được tổ chức VNI - đối tác của dự án, xây dựng năm 2017. Chỉ số PSI nhằm thu thập ý kiến phản hồi của người bệnh về chất lượng các dịch vụ họ tiếp nhận tại 29 bệnh viện công, cho phép đánh giá, xếp hạng bệnh viện theo chất lượng dịch vụ họ cung cấp. Chỉ số PSI là công cụ chính để hỗ trợ nâng cao chất lượng dịch vụ, bố trí các nguồn ngân sách công hiệu quả hơn, khuyến khích các bệnh viên cải thiện dịch vụ và mang đến chất lượng phục vụ tốt hơn cho người bệnh.

Chỉ số PSI chính thức được giới thiệu vào tháng 3/2018 tại một hội thảo do Bộ trưởng Bộ Y tế chủ trì, với sự tham gia của hơn 30 giám đốc các bệnh viện. Bộ Y tế cũng đã đăng tải trực tuyến ấn phẩm giới thiệu về chỉ số này. Vào thời điểm dự án kết thúc, 7.931 người bệnh nội trú (3.964 phụ nữ) tại 29 bệnh viện trên 21 tỉnh thành đã đóng góp trực tiếp đánh giá về các dịch vụ y tế công. Với khả năng cung cấp dịch vụ cho trung bình 17,4 triệu người bệnh mỗi năm tại các bệnh viện này, việc áp dụng chỉ số PSI đã tạo ra phạm vi và tầm ảnh hưởng lớn đối với các đối tượng hưởng lợi gián tiếp.



Chúng tôi giới thiệu chương trình cho phép người bệnh đánh giá chất lượng của các bệnh viện. Kết quả đánh giá của chúng tôi đã được Bộ Y tế đánh giá cao và được công bố tại các hội thảo, thu hút sự quan tâm của đông đảo công chúng, nhà báo, các sở y tế, bệnh viện, v.v. Rất nhiều tỉnh thành đã quyết định duy trì thực hiện hệ thống đánh giá chất lượng bệnh viện thông qua khảo sát người bệnh để nâng cao và cải tiến chất lượng phục vụ; đồng thời cam kết bố trí đủ nguồn lực đầu tư cho các bệnh viện. *Nguyễn Bá Hải, Tổ chức Sáng kiến Việt Nam (VNI)*



### **Nâng cao nhận thức của lao động di trú về quyền lợi của họ**

Oxfam phối hợp với Mạng lưới hành động vì người lao động di cư (Mnet) nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của các lao động di trú tại huyện Đông Anh. Sáu nhóm nòng cốt được thành lập<sup>10</sup>, với trung bình 15 lao động di trú mỗi nhóm và tổng cộng 113 thành viên (90% phụ nữ và 80% lao động di trú) là những người thường xuyên tham gia vào dự án. Các trưởng nhóm được đào tạo về quyền của người nộp thuế, tài chính y tế và chu kỳ ngân sách. Các nhóm nòng cốt tổ chức các cuộc họp tháng định kỳ để thảo luận các vấn đề liên quan đến quyền lợi y tế, bảo hiểm xã hội và các vấn đề y tế nói chung. Mnet hỗ trợ nghiên cứu, chuẩn bị các nội dung thảo luận và gửi thư mời tham dự đến các cơ quan quản lý cấp huyện theo đề nghị của thành viên nhóm.

Được tham gia vào những hoạt động này, các lao động di cư đã nâng cao nhận thức để có thể công khai đòi hỏi quyền lợi bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội. Tại một phiên thảo luận nhóm tập trung trong quá trình đánh giá kết thúc

dự án, toàn bộ đại biểu đều thống nhất rằng các cuộc họp hàng tháng đã giúp họ cập nhật các thông tin thực tế về quyền tiếp cận các dịch vụ y tế công. Với các trường nhóm, những lớp tập huấn của dự án đã nâng cao kỹ năng giao tiếp và sự tự tin của họ trong khi các cuộc họp hàng tháng với chính quyền địa phương và các đơn vị cung cấp dịch vụ đã giúp họ mạnh dạn hơn khi trình bày ý kiến và sẵn sàng đại diện nhóm tiếp cận các cơ quan quản lý khi cần thiết.

### Vận động công chúng tham gia để tạo ảnh hưởng lên quá trình ra quyết định

#### Việt Nam

##### *Sử dụng các công cụ ấn phẩm in để tăng khả năng tiếp cận và khuyến khích thảo luận công khai*

Các công cụ truyền thông luôn truyền đạt rất hiệu quả đến công chúng về vấn đề công bằng thuế tại Việt Nam. Dự án đã đặc biệt thành công khi kết nối các đơn vị truyền thông giới thiệu các báo cáo về những lĩnh vực cải cách chính sách cụ thể, mời chuyên gia quốc tế của Oxfam phát biểu tại các buổi họp báo hoặc làm việc trực tiếp với các bên ra quyết định. Tính riêng năm 2017, các bài báo điện tử liên quan đến vấn đề thuế đã trích dẫn Oxfam 20.500 lượt. Rất nhiều trong số đó là kết quả tiếp nối sau khi Oxfam ra thông cáo báo chí vào tháng 5/2017 tại Việt Nam về báo cáo thuế toàn cầu, trong đó tập trung vào tình hình trốn thuế của 20 ngân hàng lớn nhất châu Âu và 100 doanh nghiệp lớn nhất của Hoa Kỳ. Do đó, rất nhiều phóng viên đã trích dẫn các nghiên cứu của Oxfam trong nhiều loạt bài viết về bất công thuế tại Việt Nam. Tính hiệu quả xuất hiện trên truyền thông của Oxfam tạo điều kiện để dự án thu hút sự quan tâm, xây dựng mức độ tin cậy và giúp tiếng nói của Oxfam tại Việt Nam luôn có sức nặng và phản ánh đầy đủ thông tin về công bằng tài chính (xem mục 7.4 về xây dựng cơ sở bằng chứng).

##### *Thảo luận trực tuyến về công bằng thuế*

Sáng kiến "Giờ vàng" được tổ chức hàng tháng đã rất thành công trong việc khuyến khích người dân tham gia thảo luận về công bằng thuế. Mỗi tháng, Oxfam tạo không gian để các chuyên gia, các tổ chức xã hội dân sự và người dân có thể tranh luận, thảo luận các chủ đề, chia sẻ kiến thức thực tế, kinh nghiệm, ý kiến cá nhân và xác định các vấn đề dựa trên quan điểm của Oxfam về công bằng và bình đẳng. Khoảng 400 người đã tham gia các hội thảo ngoại

tuyến này. Những sự kiện như vậy được phát trực tuyến để người dân có thể cùng tham gia; theo đó, khoảng 5.500 người đã tham gia trực tuyến vào các phiên thảo luận. Các chủ đề thảo luận bao gồm công bằng thuế cho cộng đồng dân tộc thiểu số, yêu cầu cải cách và áp dụng chính sách thuế triệu phú và thuế thuốc lá hay thất thoát nguồn thu do chính sách ưu đãi thuế lãng phí với các đặc khu kinh tế của Việt Nam.

### Xây dựng năng lực xã hội dân sự và phối hợp với các liên minh

Một trong những mục đích chính của dự án DRM là tăng số lượng các tổ chức xã hội dân sự tham gia vào vấn đề công bằng tài chính tại Việt Nam và tăng cường sự phối hợp giữa các bên để tạo ảnh hưởng tập thể lớn hơn trong các chính sách, thông lệ về thuế và chi ngân sách. Do đó, dự án đã hỗ trợ các liên minh và mạng lưới bằng việc chia sẻ thông tin, nâng cao năng lực và thúc đẩy các hoạt động phối hợp vận động chính sách. Các lớp tập huấn chuyên sâu trong năm đầu và năm thứ hai giúp các đối tác của dự án thực hiện hiệu quả nhiều hoạt động và xây dựng năng lực cho các chủ thể tham gia cấp cơ sở. Trong năm thứ hai và thứ ba của dự án, mối quan hệ đối tác đã được mở rộng, giúp hình thành các liên minh để vận động thúc đẩy thay đổi.

#### Việt Nam

Tại Việt Nam, mức độ phối hợp của các tổ chức xã hội dân sự về các vấn đề công bằng tài chính đã phát triển lên tầm vóc mới sau khi Liên minh Công bằng thuế - liên minh đầu tiên trên cả nước về vấn đề thuế - được thành lập chính thức (<https://www.facebook.com/congbangthue/>; website chính thức: <http://congbangthue.vn/>). Đây là một liên minh mở, hiện gồm bốn mạng lưới và các tổ chức xã hội dân sự<sup>11</sup>, tổ chức họp định kỳ hàng tháng để trao đổi thông tin, kiến thức cập nhật xoay quanh các vấn đề công bằng tài chính. Liên minh khai thác lợi thế cũng như năng lực chuyên môn của các mạng lưới thành viên về nghiên cứu, vấn đề giới, y tế, quản lý tài chính công và tính minh bạch. Thông qua Liên minh này, dự án đã khuyến khích và tạo điều kiện để các tổ chức xã hội làm việc với Tổng cục Thuế để thúc đẩy doanh nghiệp đa quốc gia thực hiện cơ chế báo cáo lợi nhuận liên quốc gia minh bạch hơn; Liên minh đã hỗ trợ hiệu quả quá trình gây ảnh hưởng đến chính sách (đáng chú ý là Nghị định 20 - xem mục 7.5 dưới đây).



Một phụ nữ dân tộc Mường vui mừng khi gia nhập tổ giám sát xây dựng con đường mới ở huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình  
Ảnh: Phương Dung – Oxfam

Trong năm 2018, Liên minh Công bằng thuế đã trình đề xuất chính sách chi tiết về dự thảo Luật đặc khu kinh tế tại Việt Nam, trong đó nêu rõ các chính sách ưu đãi thuế có hại và lãng phí. Một đại biểu Quốc hội cũng đã trích dẫn đề xuất các chính sách ưu đãi thuế của Liên minh khi phát biểu tại phiên thảo luận của Quốc hội. Vào tháng 5/2018, cùng với các chuyên gia kinh tế hàng đầu của Việt Nam, Liên minh đã kêu gọi Chính phủ xóa bỏ ưu đãi với một số loại thuế có hại. Trên 60 nhà báo đã tham gia vào buổi thông cáo báo chí và trên 100 bài báo đã đưa tin về nguy cơ bất công thuế và các chính sách ưu đãi thuế theo cảnh báo của Liên minh. Liên minh cũng đã thực hiện thành công một chiến dịch trực tuyến để kêu gọi hoãn thông qua Luật đặc khu vào tháng 6/2018.

### **Xây dựng cơ sở bằng chứng để gây ảnh hưởng đến chính sách**

Tại Việt Nam, Oxfam và đối tác đã chủ động thúc đẩy đối thoại mở với các nhà hoạch định chính sách và các tổ chức ra quyết định, đồng thời tập trung xây dựng niềm tin, sự tín nhiệm thông qua các nghiên cứu dựa trên bằng chứng trong suốt 3 năm rưỡi thực hiện. Các nghiên cứu đã chỉ rõ

ảnh hưởng của các chính sách thuế hiện hành với cuộc sống của người dân, tình trạng đói nghèo và bất bình đẳng; cũng như đề xuất các chính sách thay thế để hệ thống quy định pháp luật cấp tiến và công bằng hơn. Quá trình nghiên cứu cũng đã phản ánh quan điểm chính sách của chúng tôi, trong đó yếu tố giới được chú trọng lồng ghép, và hỗ trợ quá trình vận động, gây ảnh hưởng đến chính sách với các cơ quan quản lý và các bên liên quan.

Một số báo cáo hoạt động, báo cáo tóm tắt chính sách và ấn phẩm dự án đã được phát hành và phổ biến rộng rãi để thúc đẩy thảo luận công khai và đưa các vấn đề công bằng tài chính vào chương trình làm việc chính thức của các cơ quan quản lý ở cấp cao hơn. Một số ấn phẩm chính sẽ được mô tả tóm tắt theo nội dung dưới đây. Các kết quả nghiên cứu đã được chúng tôi sử dụng để tác động đến chính sách - ví dụ như khi trình bày tóm tắt kết quả nghiên cứu với các nhà hoạch định chính sách hay áp dụng kết quả nghiên cứu và phân tích toàn cầu của Oxfam về công bằng tài chính vào bối cảnh quốc gia, nhấn mạnh các câu chuyện thành công tại các quốc gia khác và mời các chuyên gia quốc tế về thuế của Oxfam chia sẻ kiến thức, chuyên môn và hỗ trợ kỹ thuật.

**Việt Nam**

***Đánh giá các chính sách ưu đãi thuế tại Việt Nam (2017)***

Nghiên cứu này phân tích các chính sách ưu đãi thuế tại Việt Nam cho các doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp đa quốc gia trong vòng 10 năm qua. Kết quả đánh giá cho thấy, Việt Nam đang áp dụng nhiều hình thức miễn thuế khác nhau từ thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp hay thuế sử dụng đất và, theo ước tính, Việt Nam đã thất thu 110 triệu đô la Mỹ doanh thu ngân sách năm 2014 từ thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân do các chính sách ưu đãi thuế. Dù vậy, thuế không được coi là yếu tố quan trọng nhất để thu hút các nhà đầu tư vào Việt Nam khi so sánh với mức độ ổn định và tính minh bạch về chính trị cũng như kinh tế. Các phát hiện chính từ nghiên cứu này được chia sẻ với gần 60 đại biểu từ 15 tổ chức phi chính phủ và các hãng truyền thông tại một hội nghị vào tháng 8. Các đại biểu tham dự đánh giá cao tính mới mẻ, hữu ích của kết quả nghiên cứu để giúp người dân hiểu rõ vấn đề thất thu ngân sách công do các chính sách không phù hợp, trong bối cảnh các nguồn lực công vốn đã hạn chế. Báo cáo cũng được gửi đến Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội và Tổng cục thuế vào tháng 10/2017.

Vào tháng 6/2017, Thủ tướng Chính phủ đã chính thức đề nghị Bộ Tài chính và Tổng cục thuế điều tra và báo cáo lên Thủ tướng tình hình thất thu ngân sách do ưu đãi thuế tại Việt Nam sau khi dự án công bố báo cáo đánh giá các chính sách ưu đãi thuế. Theo đánh giá tại báo cáo này, mức độ thất thu ngân sách do ưu đãi thuế tương đương 86% ngân sách chi thường xuyên cho y tế, 35% ngân sách chi thường xuyên cho giáo dục và 5,8% tổng thu ngân sách của năm báo cáo.

***Đánh giá nhanh tác động của Nghị định 20 (2017):***

Theo kết quả đánh giá, trên 1.000 công ty sẽ phải lập và trình Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia của công ty mẹ tối cao (gọi tắt là Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia) lên Tổng cục thuế. Trên 950 công ty trong số này hiện có trụ sở tại nước ngoài. Kết quả phân tích được chia sẻ với các thành viên Liên minh công bằng thuế và được tổ chức xã hội dân sự Hướng tới Minh bạch sử dụng trong báo cáo đánh giá mức độ minh bạch của 45 doanh nghiệp lớn nhất tại Việt Nam.

***Đánh giá chính sách ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam và kiến nghị cho quá trình xây dựng Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa: Phân tích định tính dựa trên kinh nghiệm quốc tế và phân tích định lượng (2017)***

Báo cáo nghiên cứu định lượng này của Tổ chức Sáng kiến Việt Nam (VNI) là cơ quan đối tác của dự án đã đánh giá tính hiệu quả của các chính sách ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam trong vòng 20 năm qua. Nghiên cứu này là công trình tiếp nối một nghiên cứu định tính được thực hiện vào tháng 10/2016 về kinh nghiệm thực hiện các ưu đãi thuế cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên thế giới. Theo VNI, áp dụng giảm thuế cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa (theo đề xuất của Chính phủ) sẽ dẫn đến nhiều xáo trộn, các hành vi chuyển thuế, hệ lụy về mặt pháp luật và nhiều vấn đề liên quan đến mức độ minh bạch. Theo đó, VNI đề xuất Chính phủ cần tập trung đưa vào Luật các phương thức hiệu quả hơn để hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, ví dụ như thông qua các cơ chế vốn, hỗ trợ tín dụng hoặc xây dựng năng lực.

**THỨC ĐẨY THẢO LUẬN CÔNG BẰNG THUẾ TRONG CÁC CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ TẠI VIỆT NAM**

Nghiên cứu của Oxfam đã hỗ trợ thúc đẩy thảo luận công bằng thuế vào chương trình nghị sự tại Việt Nam. Đặc biệt trong năm cuối của dự án, nghiên cứu dựa trên bằng chứng của Oxfam đã xuất hiện trên nhiều phương tiện truyền thông Việt Nam, thu hút sự quan tâm của công chúng với các vấn đề thuế và tác động các bên ra quyết định cần chấm dứt tình trạng bất công thuế. Với các nghiên cứu chất lượng trong khuôn khổ dự án, các hoạt động đối thoại mang tính xây dựng vẫn được duy trì với các đơn vị ra quyết định và sự gắn kết chặt chẽ với hệ thống nhà báo, Oxfam được giới truyền thông Việt Nam nhìn nhận là đơn vị có vấn đề đáng tin cậy, cung cấp các thông tin chính xác về những thay đổi trong chính sách thuế quốc gia. Một đại biểu Quốc hội đã trích dẫn số liệu thất thu ngân sách theo báo cáo của Oxfam về tình trạng trốn thuế của các công ty đa quốc gia khi đề nghị thắt chặt các quy định và đánh giá lại các chính sách ưu đãi thuế (<http://kinhthedoithi.vn/dai-bieu-quoc-hoi-canh-bao-tang-truong-phu-thuoc-va-foi-301667.html>).

**Tác động của chi phí y tế tăng tới các hộ nghèo tại Việt Nam: Bằng chứng thực nghiệm từ 2012-2014 và Lồng ghép Chi số hài lòng của người bệnh vào kế hoạch phân bổ ngân sách cho các bệnh viện tại Việt Nam (đều công bố năm 2017)**

Đây là hai báo cáo nghiên cứu về tài chính y tế do VNI thực hiện. Số liệu thống kê cho thấy, số lượng người dân nghèo mắc bệnh chiếm tỉ lệ vượt trội, các hộ do nữ là chủ hộ thường có tỉ lệ ca bệnh cao hơn so với các hộ do nam giới làm chủ hộ, và các hộ nghèo có số lượng người cao tuổi lớn hơn trong thành phần gia đình. Ngoài ra, chi phí y tế tăng đã ảnh hưởng nhiều nhất đến các hộ dân nghèo. Với những phát hiện này, rõ ràng Chính phủ Việt Nam cần hỗ trợ thanh toán các chi phí y tế cho các hộ dân nghèo và công khai lấy ý kiến người dân về các đề xuất tăng giá viện phí trong tương lai.

**Kiến nghị xây dựng dự thảo Luật quản lý nợ công để đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm giải trình (2017)**

Báo cáo phân tích này trình bày các đề xuất cho dự thảo Luật quản lý nợ công. Theo các báo cáo, nợ công của Việt Nam đã tăng 15 lần trong 15 năm qua. Đến năm 2016, mức nợ công gần chạm ngưỡng 65% GDP được Quốc hội phê chuẩn trước đó. Trong bối cảnh đó, Chính phủ chịu áp lực áp dụng tăng thuế hoặc cắt giảm chi tiêu công. Nợ công được coi là tiền thuế âm, ảnh hưởng đến tất cả người dân, dù giàu hay nghèo, và có thể dẫn đến tình trạng bất công lớn hơn tại Việt Nam. Trong năm 2017, Oxfam và BTAP đã sử dụng các phát hiện của nghiên cứu để phối hợp với Cục Quản lý nợ công nâng yêu cầu mức độ minh bạch (xem mục 7.5 bên dưới).

Oxfam đã phối hợp chặt chẽ với BTAP để thúc đẩy tính minh bạch trong Luật quản lý nợ công. Dự án đã tổ chức một hội thảo tham vấn với sự tham gia của 65 đại biểu, bao gồm đại diện ủy ban soạn thảo, Quốc hội, các tổ chức nghiên cứu, các chuyên gia độc lập, các tổ chức xã hội dân sự và các đơn vị truyền thông. Những kiến nghị chính đã được chia sẻ tại hội thảo, hầu hết đều được ủy ban soạn thảo nhất trí. Khoảng 15 cơ quan báo chí đã truyền tải những thông điệp chính đưa ra tại hội thảo này. Một số kiến nghị của dự án sau đó được tổng hợp vào dự thảo Luật mới nhất.

**Chỉ số công khai ngân sách cấp tỉnh của Việt Nam năm 2017 & Xếp hạng các tỉnh theo mức độ công khai và tính minh bạch ngân sách (2018)**

Chỉ số công khai ngân sách cấp tỉnh (POBI) được sử dụng để đánh giá và xếp hạng mức độ công khai và tính minh bạch của 63 tỉnh thành trên cả nước trong việc tuân thủ Luật ngân sách nhà nước năm 2015. Phương pháp đánh giá POBI được hoàn thiện sau khi tham vấn với các tổ chức xã hội dân sự tại tỉnh Quảng Trị và Hòa Bình, các cơ quan truyền thông và Bộ Tài chính. Kết quả đánh giá cho thấy, mặc dù Luật ngân sách nhà nước đã quy định rõ trách nhiệm của chính quyền địa phương phải công khai trực tuyến dự thảo dự toán ngân sách của tỉnh, báo cáo tài chính hàng năm và báo cáo kiểm toán, nhưng nhiều tỉnh vẫn chưa tuân thủ đầy đủ các quy định này.

**Đánh giá tác động và phân tích về giới của dự thảo Luật thuế giá trị gia tăng sửa đổi (2018)**

Đây là báo cáo đánh giá độc lập về dự thảo Luật thuế giá trị gia tăng sửa đổi của Liên minh Công bằng thuế. Phân tích về giới được lồng ghép ngay khi bắt đầu thực hiện nghiên cứu này, với sự tham gia chủ động của Trung tâm Hỗ trợ giáo dục và Nâng cao năng lực cho phụ nữ (CEPEW) - một tổ chức thúc đẩy quyền phụ nữ và là đối tác dự án. Báo cáo kiến nghị được hoàn thiện vào tháng 3 và công bố vào tháng 5/2018 trước thời điểm Quốc hội tổ chức phiên thảo luận về dự thảo luật.

**Vận động thúc đẩy thay đổi chính sách và thông lệ**

Với kết quả của các hoạt động như đã miêu tả, các nhà hoạch định chính sách và các nhà lập pháp tại Việt Nam đã cam kết hoặc thực hiện thay đổi chính sách và thông lệ theo kiến nghị của dự án tại cấp quốc gia, cấp tỉnh và cấp cơ sở.

Cần lưu ý rằng, kết quả thay đổi chính sách thường có tác động đa chiều và là sản phẩm của nhiều nhân tố khả biến và chủ thể tham gia. Các biện pháp can thiệp cụ thể và những thay đổi chính sách không có mối quan hệ trực tiếp rõ ràng với nhau bởi các tổ chức khác và nhiều yếu tố bên ngoài cũng có thể đóng góp vào kết quả cuối cùng. Với mục tiêu kiểm chứng kết quả vận động thúc đẩy thay đổi

chính sách và thông lệ của Oxfam cùng các cơ quan đối tác, báo cáo đánh giá dự án đã tổng hợp các kết quả chính như dưới đây.

### Việt Nam

Theo kết quả đánh giá kết thúc dự án, việc gắn kết các cơ quan quản lý và các bên ra quyết định trong các cuộc đối thoại mở về những vấn đề công bằng thuế đã đóng góp rất lớn vào quá trình thực hiện dự án DRM tại Việt Nam. Hầu hết các bên liên quan khi được phỏng vấn đều đánh giá cao đóng góp của Oxfam và cho rằng, Oxfam hiện là tổ chức phi chính phủ duy nhất tại Việt Nam được các cơ quan quản lý công khai lấy ý kiến về cải cách hệ thống thuế. Những nỗ lực vận động không ngừng của Oxfam đã nhận được sự cam kết mạnh mẽ từ chính quyền các địa phương có khu vực thí điểm của dự án đến các cơ quan quản lý cấp trung ương sau khi Chính phủ tiếp thu một số đề xuất chính sách quan trọng của Oxfam và đối tác trong các văn bản quy định cụ thể.

Tại cấp địa phương, chính quyền tại nhiều tỉnh thành đã cam kết đáp ứng các yêu cầu của người dân về việc đảm bảo chi tiêu ngân sách công hiệu quả, công bằng và minh bạch hơn; Chỉ số hài lòng của người bệnh đã thu hút sự quan tâm đông đảo và nhiều đơn vị cung cấp dịch vụ y tế đã lồng ghép phản hồi của người bệnh vào quá trình cung cấp dịch vụ. Một số trường hợp chính quyền cấp tỉnh và cơ sở cam kết thực hiện hoặc đã thực hiện các kiến nghị chính sách của dự án được tóm tắt như sau:

- Hội nghị công bố Chỉ số hài lòng của người bệnh (PSI) đã thu hút sự quan tâm rộng rãi tại Việt Nam, với trên 60 kênh truyền thông trên cả nước đưa tin về sự kiện này. Chỉ ba ngày sau đó, Thủ tướng Chính phủ đã đề nghị Bộ Y tế khẩn trương rà soát chất lượng các công trình/nhà vệ sinh tại tất cả các bệnh viện công. Sau khi bệnh viện tỉnh được xếp hạng cao nhất trong khảo sát này, Bí thư tỉnh ủy Bà Rịa Vũng Tàu đã gửi công văn ghi nhận nỗ lực xây dựng hệ thống phản hồi của người bệnh, đồng thời đề nghị các lãnh đạo bệnh viện tỉnh tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được. Sau khi bảng xếp hạng PSI được công bố, Sở Y tế Hà Nội (với hai bệnh viện được xếp hạng thấp nhất) đã đề nghị tất cả các bệnh viện trên địa bàn thu thập số liệu khảo sát người bệnh ít nhất theo từng quý để nâng cao vị trí xếp hạng PSI.

- Tại các tỉnh Quảng Trị và Hòa Bình, nhiều chính quyền cơ sở đã cam kết đáp ứng các yêu cầu của người dân về việc đảm bảo chi tiêu ngân sách công hiệu quả, công bằng và minh bạch hơn. Ví dụ, hiện nay cán bộ thu thuế cấp xã sẽ xem xét việc thu thuế với từng hộ gia đình và hoàn thuế nếu phù hợp; các khoản phí đóng góp tự nguyện cũng sẽ được rà soát, đặc biệt cân nhắc miễn đóng góp cho các hộ nghèo; và ngân sách công sẽ được đầu tư nhiều hơn vào xây dựng và cải tạo đường xá và các cơ sở hạ tầng khác của xã.
- Vào tháng 3/2018, dự án đã công bố Chỉ số công khai ngân sách cấp tỉnh (POBI) với mục tiêu thúc đẩy công khai ngân sách tại 63 tỉnh thành, thu hút sự quan tâm của các cấp chính quyền và người dân. Dù mới được giới thiệu và áp dụng trong thời gian ngắn, Chỉ số này đã đem lại nhiều kết quả đáng khích lệ. Sau hội thảo công bố POBI, 30 tỉnh thành đã gửi phản hồi ý kiến cho BTAP về báo cáo đánh giá POBI. Một số tỉnh thậm chí đã công bố ngay các tài liệu về ngân sách công sau khi hội thảo kết thúc. Ngoài ra, một số chính quyền cơ sở tại tỉnh Hòa Bình và Quảng Trị đã hợp pháp hóa nhiều sáng kiến nhằm thúc đẩy tính minh bạch và sự tham gia của người dân trong quản lý ngân sách công. Ví dụ, Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình đã đề nghị 210 chính quyền cấp xã sử dụng hướng dẫn của BTAP về quản lý có sự tham gia nguồn vốn phát triển cấp xã và một số hạng mục khác trong ngân sách cấp xã. Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị cũng đã hợp pháp hóa phương pháp chấm điểm có sự tham gia khi lựa chọn các dự án đầu tư công.
- Bằng việc xây dựng mối quan hệ gắn kết giữa người lao động di trú trong dự án này với các bên ra quyết định, các lao động di trú và gia đình của họ được tiếp nhận các dịch vụ y tế toàn diện hơn và hệ thống dịch vụ y tế đã bắt đầu có nhiều dấu hiệu cải thiện.

Tại cấp trung ương, quá trình vận động chính sách đã tạo ra những thay đổi cụ thể trong các quy định pháp luật:

- Một trong những kết quả nổi bật nhất của dự án DRM tại Việt Nam là tác động thành công trong quá trình xây dựng Nghị định 20 - một quy định tài chính quan trọng nhằm ngăn chặn tình trạng tránh thuế, trốn thuế hay lạm dụng chính sách chuyển giá bằng cách thay đổi quy định báo cáo với các công ty đa quốc gia. Đánh giá kết

thúc dự án đã kiểm chứng đóng góp nổi bật của Oxfam và đối tác trong những thay đổi chính sách quan trọng, bao gồm quy định lập và trình báo cáo lợi nhuận liên quốc gia để tăng cường tính minh bạch về thuế (xem mô tả nghiên cứu tình huống ở trang sau).

- Chính sách mới ban hành vào tháng 6/2017 quy định phương thức nộp thuế với các doanh nghiệp nhỏ đã tiếp thu rất nhiều kiến nghị của dự án, ví dụ như, các doanh nghiệp nhỏ và vừa được áp dụng mức thuế suất ưu đãi trong một khoảng thời gian nhất định và chỉ phải thanh toán thuế suất tiêu chuẩn sau khi đã vận hành ổn định. Quy định này sẽ mở rộng căn cứ tính thuế trong khi vẫn hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển, thúc đẩy phát triển kinh tế nói chung, tránh tình trạng trốn thuế của các doanh nghiệp lớn bằng cách đăng ký hoạt động là doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- Sau nhiều nỗ lực vận động chính sách của Oxfam và BTAP trong năm 2017 để nâng cao tính minh bạch trong Luật quản lý nợ công, dự án Luật đã có rất nhiều nội dung cải thiện, bao gồm quy định chặt chẽ hơn về xử lý vi phạm và trách nhiệm giải trình, yêu cầu chi tiết hơn về loại thông tin Chính phủ cần tổng hợp để báo cáo Quốc hội hay thông tin Ủy ban nhân dân tỉnh cần tổng hợp để báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp. Bộ Tài chính cũng điều chỉnh các yêu cầu đảm bảo mức độ minh bạch thông tin về nợ công: kể từ năm 2019, báo cáo đánh giá nợ công sẽ được thực hiện một năm 2 lần thay vì mỗi năm 1 lần.
- Vào tháng 6/2018, trước sức ép từ chiến dịch phối hợp của Liên minh Công bằng thuế và làn sóng phản đối mạnh mẽ từ công chúng về dự thảo luật (đặc biệt là các quy định về đất đai), Quốc hội và Chính phủ đã nhất trí hoãn thông qua Luật đến tháng 10/2018.

#### **Gây ảnh hưởng đến cải cách chính sách thuế tại Việt Nam - trường hợp Nghị định 20**

Oxfam phối hợp với nhiều đối tác xây dựng liên minh về công bằng thuế đầu tiên tại Việt Nam để thúc đẩy các yêu cầu minh bạch trong các báo cáo thuế của những công ty đa quốc gia. Theo đó, Chính phủ đã ban hành các quy định mới yêu cầu các công ty đa quốc gia phải lập và trình các báo cáo lợi nhuận liên quốc gia - hỗ trợ tăng cường tính minh bạch về thuế và khắc phục tình trạng trốn thuế tại Việt Nam.

#### **Hệ quả của vấn đề trốn thuế tại Việt Nam**

Thuế luôn là nguồn thu ngân sách quan trọng nhất tại Việt Nam, chiếm 80 - 90% tổng thu ngân sách quốc gia<sup>12</sup>. Theo một báo cáo năm 2013 của Chính phủ, 720 trong số 870 doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam bị phát hiện trốn thuế<sup>13</sup>. Trong năm 2016, Chính phủ bắt đầu điều chỉnh các quy định về thuế trong "Nghị định 20", đặc biệt tập trung vào chính sách chuyển giá<sup>14</sup>, tránh tình trạng các doanh nghiệp có thể lợi dụng để trốn thuế doanh nghiệp.

Kết quả cải cách chính sách này có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Theo ước tính, các quốc gia đang phát triển, bao gồm Việt Nam, đang thất thoát 100 tỷ đô la Mỹ nguồn thu ngân sách hàng năm do hành vi trốn thuế của các công ty đa quốc gia thông qua chuyển giá và chuyển lợi nhuận<sup>15</sup>. Số tiền này hoàn toàn có thể hỗ trợ chi trả học phí cho 124 triệu trẻ em trên toàn cầu hiện không được đến trường và chi trả cho các biện pháp can thiệp y tế để cứu sống 6 triệu trẻ em trên thế giới. Với những quốc gia có tỉ lệ thâm hụt ngân sách lớn như Việt Nam, nguồn thu thất thoát từ thuế có thể bù đắp các dịch vụ y tế và giáo dục công - những lĩnh vực hiện có tỷ lệ chi tiêu tui của người dân lên đến 40%<sup>16</sup>.

#### **Liên minh Công bằng thuế**

Oxfam và các đối tác hỗ trợ thành lập Liên minh Công bằng thuế - một tổ chức gồm các mạng lưới và tổ chức xã hội dân sự thường tổ chức họp định kỳ hàng tháng để trao đổi thông tin, kiến thức cập nhật về các vấn đề công bằng tài chính. Liên minh phát triển dựa trên lợi thế cũng như năng lực chuyên môn của các mạng lưới thành viên về nghiên cứu, vấn đề giới, y tế, quản lý tài chính công và tính minh bạch<sup>17</sup>. Liên minh đã vận động thúc đẩy một số thay đổi trong chính sách và thông lệ thuế tại Việt Nam, trong đó kết quả nổi bật nhất là Nghị định 20.

Liên minh Công bằng thuế kêu gọi áp dụng quy định lập và công khai báo cáo lợi nhuận liên quốc gia - theo đó các công ty đa quốc gia có trách nhiệm công khai các số liệu tài chính quan trọng, bao gồm lợi nhuận của các công ty thành viên và tiền thuế đã nộp tại *quốc gia có hoạt động kinh doanh* thay vì chỉ báo cáo các tài khoản hợp nhất tại nước sở tại. Yêu cầu lập và công khai báo cáo lợi nhuận liên quốc gia sẽ giúp Chính phủ Việt Nam siết chặt các quy định về thuế và ngăn chặn hành vi trốn thuế ngay từ bước đầu tiên. Nó cũng sẽ giúp các tổ chức xã hội dân sự, nhà

báo và nghiên cứu viên tại Việt Nam có thể dễ dàng lên tiếng về trách nhiệm giải trình của các công ty này để đảm bảo họ thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế.

### ***Xây dựng niềm tin, kết nối các liên minh mới và chia sẻ kiến thức chuyên môn***

Với hỗ trợ từ một chuyên gia quốc tế của Oxfam về chính sách thuế, Liên minh đã kết nối với Chính phủ ở cấp độ chuyên gia, qua đó thuyết phục một tổ chức nghiên cứu uy tín như Sáng kiến Việt Nam cùng tham gia với Liên minh trong các nỗ lực vận động chính sách. Oxfam cũng bắt đầu phối hợp với Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) - đơn vị đại diện lợi ích kinh tế của các công ty trong nước và nước ngoài hoạt động tại Việt Nam. Đây là mối quan hệ rất hữu ích dù khó có thể phát triển thành quan hệ đối tác của Liên minh.

Với nỗ lực vận động không ngừng các cơ quan quản lý có liên quan của Liên minh, Chính phủ đã nhất trí bổ sung một quy định trong Nghị định 20, trong đó các công ty đa quốc gia phải lập và trình báo cáo lợi nhuận liên quốc gia lên cơ quan thuế của Việt Nam. Dù thông tin báo cáo chỉ được công bố với cơ quan thuế và không được công khai, quy định này cũng là bước đi quan trọng đầu tiên để đảm bảo các doanh nghiệp đa quốc gia thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế và chi trả cho các tài sản công, hạ tầng cơ sở vật chất và các dịch vụ họ sử dụng tại Việt Nam.

Đây cũng là nỗ lực ban đầu đáng ghi nhận để thu thập đầy đủ thông tin về lợi nhuận và tiền thuế đã nộp tại nước sở tại của các công ty đa quốc gia, đồng thời là một thí dụ điển hình cho các quốc gia kém phát triển ở khu vực Nam bán cầu. Với quy định này, Việt Nam không còn phụ thuộc vào các hiệp ước thuế hay hiệp định trao đổi thông tin về thuế để thu thập thông tin về các công ty mẹ ở nước ngoài của các tập đoàn đa quốc gia, giúp Chính phủ xác định và xử lý kịp thời các trường hợp trốn thuế hoặc lạm dụng chính sách chuyển giá.

Liên minh Công bằng thuế hiện đang hoạt động theo cơ chế tự quản và sẽ tiếp tục vận động chính sách về Nghị định 20 và các vấn đề công bằng tài chính liên quan tại Việt Nam, đồng thời vận động hành lang sửa đổi Nghị định 20 khi Liên minh châu Âu điều chỉnh quy định công khai báo cáo lợi nhuận liên quốc gia trong tương lai. Việc công khai và đăng tải trực tuyến các báo cáo lợi nhuận liên quốc gia

của các công ty đa quốc gia là điều kiện cần thiết để các tổ chức xã hội dân sự có thể thực hiện vai trò giám sát độc lập, giúp ngăn chặn các hành vi trốn thuế doanh nghiệp.

### ***Các chiến lược thúc đẩy thay đổi thành công***

- **Tổ chức các cuộc họp chuyên gia** giúp chúng tôi chia sẻ kinh nghiệm hỗ trợ của Oxfam tại các quốc gia khác trong việc điều chỉnh các quy định về chuyển giá, đặc biệt quy định liên quan đến báo cáo lợi nhuận liên quốc gia.
- **Duy trì kết nối mạng lưới** với các cán bộ thuế nhà nước và **thường xuyên cung cấp cho họ các thông tin cập nhật về những hoạt động** có liên quan đến công bằng thuế của chúng tôi.
- Chia sẻ **các báo cáo tóm tắt chính sách** có chất lượng tốt và liên quan đến bối cảnh quốc gia.
- Khi được đề nghị, chúng tôi đã đưa ra **các kiến nghị pháp lý cụ thể** (ví dụ: điều chỉnh một quy định pháp lý cụ thể) trên nhiều quan điểm khác nhau, với sự tư vấn chuyên gia từ tổ chức Sáng kiến Việt Nam là cơ quan đối tác của chúng tôi.
- **Thúc đẩy đối thoại mở với nhiều chủ thể có quan điểm đa chiều, có giá trị.** Mỗi quan hệ phối hợp với Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam, cơ quan đại diện lợi ích kinh doanh của các doanh nghiệp, mở ra những cơ hội và ý tưởng mới.
- **Xác định một mục tiêu chung** – tính minh bạch – trong nhiều vấn đề của mỗi lĩnh vực chính sách giúp các bên dễ dàng phối hợp và thống nhất.
- **Xây dựng một liên minh dựa trên mối quan tâm chung** giúp chúng tôi tăng cường nguồn lực, phạm vi tiếp cận, mức độ tin cậy, tầm ảnh hưởng và tính hợp pháp.
- **Xây dựng niềm tin** giữa Oxfam, các thành viên Liên minh Công bằng thuế và các cán bộ cơ quan quản lý đòi hỏi thời gian, sự khéo léo, nhưng rất cần thiết để xây dựng mức độ tin cậy giữa các bên vì mục tiêu vận động chính sách chúng tôi đã đặt ra.
- **Tận dụng thời cơ** để vận động chính sách – Việt Nam có tỉ lệ thâm hụt ngân sách rất cao và Chính phủ đang nỗ lực tìm kiếm các giải pháp để lấp đầy khoảng trống tài chính.



- **Gắn kết với các chiến dịch toàn cầu để gây ảnh hưởng đến chính sách quốc gia** bằng cách áp dụng các nghiên cứu, phân tích về công bằng tài chính của Oxfam vào bối cảnh quốc gia giúp chúng tôi có đầy đủ cơ sở bằng chứng cần thiết để vận động chính sách.
- **Gắn kết với các chiến dịch toàn cầu để gây ảnh hưởng đến chính sách quốc gia** bằng cách mời các chuyên gia thuê quốc tế của Oxfam chia sẻ kiến thức với đội ngũ vận động và các cơ quan quản lý đã cung cấp những kiến thức chuyên môn và hỗ trợ kỹ thuật quý báu để thúc đẩy các nỗ lực vận động chính sách.

Trong phần này, chúng tôi sẽ thảo luận những thách thức chính về bối cảnh thực hiện dự án và các giải pháp chúng tôi đã áp dụng. Để tìm hiểu thêm thông tin về các bài học kinh nghiệm thực hiện dự án DRM làm cơ sở xây dựng các chương trình tiếp theo, vui lòng xem mục 9: Bài học kinh nghiệm.

## Tham nhũng và lợi ích nhóm

Cùng với lợi ích nhóm, trong đó một nhóm thiểu số gồm những cá nhân (thường là giàu tiềm lực tài chính) có thể gây ảnh hưởng lớn để quá trình ra quyết định có lợi hơn cho họ, tham nhũng là vấn đề phổ biến chưa có lời giải tại Việt Nam. Tham nhũng làm người dân mất niềm tin và trở nên thờ ơ với các sáng kiến gắn kết công chúng, cản trở quá trình huy động nguồn nhân lực khi cần thiết. Với những cá nhân có xu hướng lên tiếng hay chỉ trích công khai, họ có thể trở thành mục tiêu phản đối hoặc đe dọa tính mạng trong một số trường hợp.

Lợi ích nhóm trong các chương trình nghị sự về thuế, đặc biệt nếu bị chi phối bởi khối tư nhân (người có quyền ra quyết định đồng thời cũng là các chủ doanh nghiệp), sẽ cản trở những nỗ lực vận động chính sách công bằng. Các doanh nghiệp thường đầu tư rất nhiều nguồn lực để vận động hành lang chính phủ giảm thuế hay ban hành các quy định có lợi cho họ trong khi nỗ lực vận động chính sách của các tổ chức phi chính phủ chỉ như muối bỏ bể trong cuộc chiến với những chủ thể giàu tiềm lực tài chính và có tầm ảnh hưởng. Thông qua các mạng lưới tư nhân, nhóm lợi ích có thể vận động hành lang và tạo ảnh hưởng lên các chính sách thuế có lợi cho họ, bao gồm quy định ưu đãi thuế và loại bỏ chế độ thuế lũy tiến.

Mức thuế doanh nghiệp tại Việt Nam đã giảm từ 28% năm 2009 xuống 20% như hiện nay, nghĩa là lợi nhuận của doanh nghiệp bị đánh thuế ở mức thấp hơn so với thu nhập của người lao động. Các doanh nghiệp cũng được Chính phủ hỗ trợ bổ sung qua các chính sách ưu đãi thuế và giảm thuế có thời hạn, khiến mức đóng thuế doanh nghiệp tiếp tục giảm xuống<sup>19</sup>. Trong quá trình xây dựng dự thảo Luật đặc khu tại Việt Nam trong thời gian vừa qua, rất nhiều doanh nghiệp đã có những dấu hiệu vận động hàng lang các chính sách ưu đãi thuế. Thực tế đó một lần nữa khẳng định rằng, những chủ thể có tiềm lực tài chính mạnh (các chủ doanh nghiệp) thường có xu hướng gây ảnh hưởng đến quá trình xây dựng chính sách theo hướng có lợi cho họ.

Trong phạm vi cho phép, chúng tôi đã nỗ lực giải quyết vấn đề tham nhũng bằng cách áp dụng phương pháp “theo dấu đồng tiền” - phương pháp cho phép người dân theo dõi quá trình chi ngân sách tại cấp cơ sở, nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của chính quyền các cấp. Tuy nhiên, chúng tôi xác định như vậy là chưa đủ để có thể truyền tải thông điệp mạnh mẽ hơn nhằm khuyến khích công chúng cùng tham gia chống tham nhũng nhưng không hạ thấp vai trò của các hệ thống quản lý tài chính công. Do đó, chúng tôi đã không ngừng tìm kiếm, xác định và xây dựng mối quan hệ với nhiều đồng minh quan trọng. Tương tự như trường hợp với Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam, trong đó hai bên cùng xác định duy nhất một mục tiêu chung (tính minh bạch) trong rất nhiều mục tiêu vận động chính sách thuế, chúng tôi luôn tạo không gian để các đối tác thống nhất chương trình vận động các chính sách tài chính và cùng phối hợp để vận động thực hiện thành công.

## Năng lực đối tác và không gian hoạt động hẹp của xã hội dân sự

Không gian hoạt động vốn đã hạn chế và đang dần thu hẹp của các tổ chức xã hội dân sự, cộng với mức độ nhận thức chưa cao của người dân, là khó khăn khi thực hiện dự án tại Việt Nam và đôi khi khiến hạn chế quyền lên tiếng. Trong một số trường hợp, quy định chặt chẽ về quyền tự do ngôn luận tại Việt Nam khiến dự án không thể thực hiện nhiều chiến dịch vận động tại các địa điểm công cộng. Từ những hạn chế trong môi trường hoạt động, chúng tôi nhận thấy cần nâng cao vai trò của xã hội dân sự và phát triển cơ chế đối thoại giữa người dân với chính quyền, nhằm xây dựng, duy trì không gian tham gia hòa nhập và làm cơ sở thực thi các sáng kiến công bằng tài chính trong tương lai. Để hỗ trợ hiện thực hóa điều đó, chúng tôi đã tập trung phân tích rủi ro và điều chỉnh cách tiếp cận thực hiện dự án để phù hợp với bối cảnh thực tế.

Trong thời gian đầu, chúng tôi gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm các đối tác có đủ kiến thức, kĩ năng và năng lực thực hiện, xây dựng vững chắc các mối quan hệ và tạo dựng niềm tin với các bên liên quan. Quá trình này đòi hỏi nhiều thời gian, khiến kế hoạch hoạt động và giải ngân vốn bị chậm tiến độ trong năm đầu tiên.

Do gặp nhiều thách thức trong giai đoạn này, các đối tác của dự án cũng liên tục thay đổi: khi một đối tác ngừng tham gia, chúng tôi phải tìm kiếm một đối tác thay thế, phù hợp với môi trường và phương thức thực hiện dự án. Đội ngũ nhân sự tại Việt Nam đã không ngừng thay đổi linh hoạt số lượng đối tác, bắt đầu với 2 rồi tăng lên 5 đối tác trong giai đoạn thực hiện dự án. Trong suốt giai đoạn thực hiện, các đối tác của chúng tôi có kĩ năng chuyên môn khác nhau, có thể là về chính sách hoặc thuế, và có thể tiếp cận các nhóm thua thiệt như lao động di trú. Đầu tư tìm kiếm các chủ thể tham gia phù hợp - đồng thời nâng cao kiến thức, xây dựng niềm tin và phát triển năng lực - giúp Oxfam kết nối được các đối tác phi truyền thống để cùng hợp tác, ví dụ như nhóm Éch Phu Hồ tại Việt Nam.

Một khó khăn nữa chúng tôi gặp phải liên quan đến năng lực tài chính và năng lực vận hành của đối tác để đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của Oxfam và các nhà tài trợ. Một mặt, các tổ chức uy tín và đáp ứng được các tiêu chuẩn này thông thường lại không có phạm vi hoạt động tại các khu vực khó khăn. Mặt khác, những chủ thể phi truyền thống tiềm năng, có thể đóng vai trò là đối tác chiến lược lại rất khó có thể hợp tác theo các quy định khung khá chặt chẽ. Do đó, Oxfam áp dụng cách tiếp cận cân bằng giữa yêu cầu tuân thủ các tiêu chuẩn năng lực tài chính, quản lý với khả năng tiếp cận các khu vực hay đối tượng thua thiệt của các chủ thể tiềm năng. Xây dựng các mối quan hệ tin cậy, vững chắc và truyền tải thông điệp rõ ràng về nhu cầu, điều kiện hợp tác của dự án, đồng thời thấu hiểu lĩnh vực ưu tiên và phương thức hoạt động của các đối tác, chính là chìa khóa trong cách tiếp cận của chúng tôi.

Chúng tôi nhận thấy rằng, việc chọn lựa kỹ lưỡng đối tác tham gia và tăng cường năng lực, khả năng phối hợp trong quá trình thực hiện dự án sẽ giúp họ phát huy vai trò trong quá trình thiết kế dự án, xây dựng các giải pháp can thiệp cũng như để đôi bên phối hợp hiệu quả để thực hiện dự án thành công.

Tương tự như các dự án khác, dự án DRM đã gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt trong giai đoạn đầu, do khi ấy chúng tôi không có một “mô hình mẫu” về các vấn đề tương tự để tham khảo và học hỏi kinh nghiệm. Đó là thách thức khi khởi xướng một dự án tiên phong bằng cách tiếp cận mới. Do đó, chúng tôi đã mất nhiều thời gian thử nghiệm trước khi tiến hành điều chỉnh và hoàn thiện phương pháp thực hiện tối ưu để đạt được mục tiêu đề ra. Sau thời gian 3 năm rưỡi thực hiện và dựa trên kết quả tổng hợp từ các báo cáo đánh giá giữa kỳ, đánh giá kết thúc dự án và cuộc họp đánh giá kết quả dự án, rất nhiều bài học kinh nghiệm đã được phân tích và tài liệu hóa (vui lòng xem báo cáo đánh giá kết thúc dự án cùng ý kiến phản hồi của Oxfam tại địa chỉ: <http://hdl.handle.net/10546/620521>). Phần này sẽ tổng hợp một số bài học kinh nghiệm trong cách tiếp cận thực hiện chương trình và vận động chính sách để tạo ra những thay đổi trong vấn đề công bằng tài chính, cũng như những kinh nghiệm về thiết kế, thực hiện và quản lý chương trình.

## Bài học kinh nghiệm về vận động thay đổi chính sách và thông lệ để đảm bảo công bằng tài chính

Chúng tôi đã tích lũy được một số bài học kinh nghiệm có thể áp dụng tại các khu vực khác về vận động thay đổi chính sách và thông lệ để đảm bảo công bằng tài chính tại Việt Nam.

Dù cũng học hỏi được rất nhiều từ những hoạt động chưa thành công, dự án xin tổng hợp những bài học chính trong bảng dưới đây, dựa trên cách tiếp cận hiệu quả để vận động, thúc đẩy thay đổi. Theo đó, chúng tôi đã xây dựng được 8 bài học chính để Oxfam và các tổ chức xã hội dân sự có thể áp dụng khi vận động thúc đẩy thay đổi trong chính sách và thông lệ để đảm bảo công bằng tài chính.

### BÀI HỌC KINH NGHIỆM – CHỦ ĐỀ CHÍNH

**Mức độ tham gia, tiếng nói và trách nhiệm giải trình:** Sự tham gia đầy đủ, chủ động là yếu tố cần thiết để vận động chính sách hiệu quả bởi tính hợp pháp và tầm ảnh hưởng của Oxfam được xây dựng từ việc tăng cường tiếng nói của người dân. Chúng tôi đã tích lũy một số bài học kinh nghiệm về điều kiện và phương pháp cần thiết để hỗ trợ người dân tham gia đầy đủ, đặc biệt với phụ nữ và các nhóm thua thiệt; theo đó, mức độ nhận thức và kiến thức hiểu biết về các vấn đề liên quan không phải là điều kiện đủ để người dân có thể hành động - họ cũng cần có không gian phù hợp, niềm tin, kinh nghiệm được lắng nghe và tôn trọng ý kiến.

**Phân tích bối cảnh và bằng chứng:** Cần tiến hành nhiều phương pháp và cấp độ phân tích khác nhau để hiểu rõ bối cảnh, cơ hội, mục tiêu, vai trò của mỗi chủ thể và tác động họ có thể tạo ra. Quá trình này cần phân tích cụ thể bối cảnh, quyền hạn và vấn đề giới, nhằm xác định rõ vấn đề, giải pháp, đồng minh, yếu tố cản trở và cơ hội. Quy trình này không cần thiết phải thực hiện theo các quy định cụ thể - thay vào đó cần được xem là một hoạt động thường xuyên, linh hoạt. Điều đó giúp thu thập bằng chứng có mức độ tin cậy và cung cấp các giải pháp cụ thể để vận động tạo ra sự thay đổi.

**Các bên liên quan và vai trò của họ:** Cần nắm rõ toàn bộ các bên liên quan cùng vai trò của họ để chúng ta có thể xác định và phối hợp với đúng chủ thể, đồng thời giúp nhận thức rõ vai trò của Oxfam, xã hội dân sự và chính quyền các cấp. Phối hợp với nhiều bên liên quan là yêu cầu cần thiết để thu thập ý kiến, tập hợp kỹ năng chuyên môn, và mở rộng phạm vi kết nối. Trong quá trình phối hợp, luôn cần hiểu rõ vai trò thúc đẩy hoặc điều phối của Oxfam, cũng như hỗ trợ thúc đẩy các mối quan hệ hay không gian tham gia chính thức và phi chính thức. Chúng tôi linh hoạt thời điểm cần chủ động dẫn dắt hay nhường vai trò dẫn dắt cho các bên liên quan, đồng thời điều chỉnh cách tiếp cận cho phù hợp.

**Điểm xuất phát, thông điệp gắn kết và thực hành tiếp cận:** Xây dựng đối thoại và trình bày thuyết phục các thông điệp liên quan để gắn kết công chúng là các điều kiện cần thiết để hình thành ý chí công chúng và ý chí chính trị, dẫn lối hành động và thúc đẩy thay đổi. Điều đó chỉ thực hiện được nếu xuất phát từ chính hiện thực và các vấn đề trong cuộc sống của người dân. Do đó, trong giai đoạn đầu thực hiện, cần đầu tư thời gian để gắn kết với các vấn đề họ đang gặp phải, nâng cao nhận thức về mối quan hệ giữa thuế, các dịch vụ công và cuộc sống người dân, đồng thời giới thiệu các khái niệm công bằng và bình đẳng nhấn mạnh bản chất dựa trên quyền của các vấn đề về thuế.



**HỖ TRỢ KHÔNG GIAN THAM GIA**

Hỗ trợ xây dựng và tăng cường các cơ chế cần thiết để người dân tham gia và gắn kết lâu dài



**LẤY VẤN ĐỀ GIỚI LÀM TRUNG TÂM**

Đưa vấn đề giới làm trung tâm các hoạt động và phối hợp với các tổ chức về quyền phụ nữ ngay từ ban đầu để hiểu rõ tình trạng bất công và gỡ bỏ những rào cản để phụ nữ có thể tham gia



**HIỂU RÕ BỐI CẢNH VÀ QUYỀN LỰC**

Thường xuyên phân tích bối cảnh và những yếu tố tác động lên các mối quan hệ và đáp lại các cơ hội thay đổi



**TỔNG HỢP BẰNG CHỨNG VÀ XÂY DỰNG GIẢI PHÁP**

Xây dựng các giải pháp dựa trên bằng chứng để tác động quá trình ra quyết định - thực hiện dựa trên kinh nghiệm của người dân và bài học từ các quốc gia khác




**PHỐI HỢP VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Phối hợp với các bên liên quan và hỗ trợ tạo dựng không gian đối thoại chính thức và phi chính thức



**XÂY DỰNG NIỀM TIN**

Xây dựng niềm tin để tăng cường tiếng nói và trách nhiệm giải trình



**ÁP DỤNG CÁCH TIẾP CẬN DỰA TRÊN QUYỀN VỚI CÁC VẤN ĐỀ VỀ THUẾ**

Đầu tư thời gian xây dựng đối thoại và nâng cao nhận thức ngay từ ban đầu cho đối tác và các bên liên quan về vấn đề thuế, công bằng và quyền lợi.



**LINH HOẠT ĐIỂM XUẤT PHÁT**

Xác định điểm xuất phát và cách giới thiệu phù hợp để kết nối vấn đề thuế với cuộc sống của người dân, đồng thời giải thích tầm quan trọng của vấn đề thuế

### 1. Đưa vấn đề giới làm trọng tâm hoạt động, và phối hợp với các tổ chức vì quyền của phụ nữ ngay từ đầu để hiểu và xử lý các rào cản giới hạn sự tham gia của phụ nữ

Dù gặp nhiều khó khăn ban đầu để lồng ghép giới hiệu quả và vượt ra ngoài yêu cầu đơn thuần về số lượng phụ nữ tham gia trong các hoạt động dự án, chúng tôi đã dần dần bắt nhịp được vấn đề trong quá trình thực hiện dự án. Tại Việt Nam, đối tác của chúng tôi - BTAP - đã phối hợp với các hội phụ nữ để tiếp cận và đảm bảo phụ nữ được tham gia có ý nghĩa hơn; và kết quả nghiên cứu của chúng tôi đã kiểm chứng phạm vi tác động khác nhau của những thay đổi trong chính sách về thuế giá trị gia tăng đối với nam giới và phụ nữ. Qua quá trình này, chúng tôi đã lĩnh hội được nhiều bài học:

*Tạo không gian mở để phụ nữ cùng tham gia là bước đi đầu tiên nhưng chưa phải là điều kiện đủ để gỡ bỏ những rào cản cho phụ nữ tham gia đầy đủ. Để vấn đề giới và phụ nữ là trung tâm của các hoạt động, cần phối hợp chặt chẽ với các nhóm đấu tranh cho quyền lợi phụ nữ, các nhà kinh tế học nữ quyền và chính bản thân phụ nữ từ khi bắt đầu thực hiện dự án để hiểu rõ hoàn cảnh, vấn đề ưu tiên, nhu cầu của họ trong khuôn khổ dự án (và cả những bất công họ gặp phải), và những hỗ trợ cần thiết để họ có thể tham gia đầy đủ vào các hoạt động dự án - đồng thời cũng đặt ra yêu cầu phải cùng nam giới tiếp tục đấu tranh, thay đổi các chuẩn mực xã hội không phù hợp.*

*Phân tích hiệu quả vấn đề giới sẽ xác định, phá vỡ những rào cản với phụ nữ và đảm bảo sự tham gia chủ động của cả nữ giới và nam giới trong các hoạt động dự án. Phân tích về giới cần cung cấp thông tin cho toàn bộ các khía cạnh của thiết kế dự án, đồng thời phân tích vấn đề và kiến nghị chính sách trên quan điểm về giới.*

### 2. Tạo và hỗ trợ không gian thúc đẩy sự tham gia

Để người dân có thể vượt qua những rào cản và tham gia đầy đủ, cần tạo dựng không gian đối thoại và xây dựng niềm tin để họ có thể nói lên nhu cầu của mình và các bên ra quyết định có cơ hội lắng nghe để đưa ra hành động phù hợp. Không gian đối thoại có thể là ngoại tuyến (phòng hội trường của thị trấn hay các cuộc họp tham vấn công khai) hoặc trực tuyến (các nền tảng trực tuyến hoặc công cụ truyền thông xã hội).

Sau khi thực hiện quá trình này, chúng tôi nhận thấy cần phối hợp thường xuyên với cán bộ cơ quan có thẩm quyền, cũng như với người dân, để họ hiểu rõ mục đích gắn kết người dân và hỗ trợ người dân tham gia có ý nghĩa (tập trung vào kết quả hai bên thu được từ mối quan hệ này, lợi ích do tính minh bạch và trách nhiệm giải trình được tăng cường, và tác động với các dịch vụ được cải thiện để đáp ứng nhu cầu của người dân). Đồng thời, chúng tôi cũng hiểu rằng, các cơ chế và không gian đối thoại cần được duy trì để đảm bảo sự tham gia lâu dài của các bên.

*Cần xác định và đánh giá những vấn đề quan trọng nhất, hiện tại hoặc có thể xuất hiện trong tương lai, để người dân có thể tham gia hiệu quả vào quản trị và đóng góp ý kiến. Các chiến lược can thiệp cần được thiết kế phù hợp dựa trên những điều kiện này và tại các điểm can thiệp có khả năng tạo ra thay đổi lớn nhất. Trong một số trường hợp, các bên cần phối hợp theo mô hình liên minh để cùng định hình những không gian chung và chứng minh lợi ích tham gia với các bên đưa ra quyết định.*

*Các không gian tham gia chính thức và phi chính thức cần bao gồm toàn bộ các bên liên quan, đặc biệt những chủ thể bị phân biệt đối xử ở nhiều hình thức khác nhau, và chúng ta không thể tuyên bố đã tạo dựng không gian tham gia cho tất cả mọi người nếu chưa gắn kết được các nhóm bị thua thiệt nhất. Vai trò điều phối cần được chăm chút thực hiện để tránh bỏ sót các chủ thể thường bị lãng quên và đảm bảo các tổ chức xã hội dân sự không tái lập tình trạng mất cân bằng quyền lực trong xã hội.*

*Cần phối hợp, khuyến khích các cơ quan quản lý gắn kết với người dân và tạo không gian đối thoại ý nghĩa, làm nền tảng cho các chính sách và thông lệ.*

### 3. Thường xuyên phân tích bối cảnh và những yếu tố tác động lên các mối quan hệ và đáp lại các cơ hội thay đổi

Chúng tôi đã tiến hành phân tích kinh tế chính trị trong giai đoạn chuẩn bị dự án để nắm rõ bối cảnh và thiết kế cách tiếp cận phù hợp. Tuy nhiên, chúng tôi nhận ra rằng, để tác động hiệu quả đến bối cảnh và các bên ra quyết định mục tiêu, chúng tôi cần thường xuyên đánh giá lại cách tiếp cận của dự án, phân tích bối cảnh và các mối quan hệ quyền lực chi phối môi trường thực hiện dự án. Lấy Việt Nam làm ví dụ, khi Chính phủ quyết định thực hiện cải cách chính

sách thuế giá trị gia tăng, chúng tôi đã ngay lập tức phối hợp với các đối tác để tiến hành phân tích và đề xuất các giải pháp chính sách thay thế với mục tiêu giảm thiểu các nội dung điều chỉnh có tác động tiêu cực đến người nghèo và các nhóm dễ bị tổn thương.

*Phân tích kinh tế chính trị hiệu quả cần thúc đẩy nhận thức, đảm bảo phù hợp với chương trình nghị sự trong các bối cảnh và với mối quan hệ quyền lực khác nhau, bao gồm vấn đề phân biệt dựa trên giới tính và các hình thức khác của loại trừ xã hội. Khi chương trình nghị sự thay đổi, cần thường xuyên rà soát lại kết quả phân tích và bối cảnh thực hiện để đảm bảo mức độ linh hoạt và khả năng thích ứng của các chiến lược thực hiện khi bối cảnh thay đổi.*

#### 4. Cung cấp các giải pháp dựa trên bằng chứng làm đầu vào cho việc ra quyết định

Để vận động thành công, chúng tôi tập trung tiến hành hiệu quả các nghiên cứu liên quan để xác lập quan điểm, hỗ trợ xây dựng chính sách cũng như cung cấp các thông tin với bằng chứng cụ thể cho các cơ quan quản lý và người dân, trong đó giải thích rõ các vấn đề của người dân và mục đích giải quyết các vấn đề đó. Ví dụ điển hình nhất để minh chứng điều này là nỗ lực tác động điều chỉnh quy định về chuyển giá với các công ty đa quốc gia hoạt động tại Việt Nam (miêu tả tại mục 7.5: vận động thúc đẩy thay đổi). Điều đó cho thấy, các kiến nghị lập pháp dựa trên các bằng chứng xác thực cũng như kinh nghiệm quốc tế - bao gồm giải pháp cho các vấn đề mà các cơ quan ra quyết định đang mong muốn giải quyết - sẽ dễ dàng được chấp thuận hơn. Cung cấp cho các nhà lập pháp những ví dụ cụ thể trong kiến nghị chính sách cũng là một cách tiếp cận thực tế, hiệu quả.

*Các kết quả nghiên cứu cần được áp dụng vào đúng thời điểm và phù hợp theo từng bối cảnh! Bằng chứng đưa ra phải cụ thể và chú trọng vào giải pháp nhất có thể, và phải đưa ra các giải pháp chính sách thay thế và/hoặc bài học từ kinh nghiệm của các quốc gia khác. Đây là yếu tố rất quan trọng khi chính phủ đang công khai tìm kiếm thông tin, ý tưởng - mặc dù các nghiên cứu luôn được định hướng theo lợi ích của cộng đồng. Nghiên cứu cũng cần xem xét vấn đề giới khi phân tích và đề xuất kiến nghị, tránh gây ra bất bình đẳng giới và các vấn đề liên quan.*

#### 5. Làm việc với nhiều bên liên quan khác nhau

Chúng tôi nâng cao kiến thức và tăng cường tính pháp lý của tổ chức bằng cách hợp tác đa dạng với nhiều chủ thể khác nhau, ví dụ như các chuyên gia truyền thông xã hội, các tổ chức vì quyền lợi của phụ nữ và các nhóm thanh niên. Cách tiếp cận này giúp chúng tôi phân tích đa chiều các vấn đề, mở rộng phạm vi tiếp cận và thúc đẩy tạo ra thay đổi hiệu quả hơn. Hợp tác với những đối tác ngoài kế hoạch cũng là một cơ hội tốt. Những trường hợp này có thể bao gồm hợp tác với khối tư nhân hoặc các phòng thương mại để hiểu rõ quan điểm kinh doanh trong xây dựng và cải cách pháp luật - giúp cung cấp đầy đủ thông tin để vận động chính sách hiệu quả và nhận thức rõ hơn định hướng quan điểm của các bên đối lập. Trong trường hợp thực hiện dự án tại Việt Nam, hợp tác với Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam đã mang đến nhiều kết quả thành công. Mặc dù áp dụng cách tiếp cận khác nhau với vấn đề cải cách tài chính, chúng tôi đều nhận thấy rằng cả doanh nghiệp và các tổ chức xã hội dân sự đều mong muốn xây dựng một hệ thống, quy trình cải cách minh bạch hơn và do đó có thể xác định các lĩnh vực để cùng hợp tác.

*Phối hợp với nhiều bên liên quan khác nhau: Các chiến lược thực hiện cần hướng đến nhiều đối tác và "các chủ thể tiềm năng ngoài kế hoạch" có thể hỗ trợ đấu tranh các quan điểm truyền thống, và xác định các cách tiếp cận khác nhau với vấn đề cải cách tài chính - điều này có thể tạo ra những góc nhìn mới mẻ để xây dựng các ý tưởng khác biệt và mang đến thành công lớn hơn trong hoạt động vận động chính sách.*

#### 6. Xây dựng niềm tin với và giữa các bên liên quan

Dự án đã hỗ trợ xây dựng cơ chế đối thoại mang tính xây dựng giữa chính quyền - xã hội dân sự - người dân; đây được coi là một chiến lược hiệu quả để gây ảnh hưởng đến quá trình cải cách chính sách và xã hội tại nhiều cấp quản lý khác nhau. Trong trường hợp tại Việt Nam, xây dựng niềm tin và mối quan hệ với chính quyền giúp chúng tôi xác định đồng minh và các đối tác cùng đấu tranh và thúc đẩy thay đổi.

*Xây dựng các mối quan hệ tin cậy - giữa các tổ chức xã hội dân sự với chính quyền và giữa người dân với chính quyền địa phương và các đơn vị cung cấp dịch vụ công - sẽ thúc*

đẩy văn hóa trách nhiệm giải trình, trong đó người dân cảm thấy được lắng nghe và nâng cao quyền năng để yêu cầu các cơ quan quản lý đáp ứng các nhu cầu, quyền lợi của họ. Xác định và đầu tư thời gian để thực hiện hiệu quả hoạt động này.

### 7. Áp dụng cách tiếp cận dựa trên quyền với các vấn đề về thuế

Khi hợp tác với bất kì tổ chức, cá nhân nào, chúng tôi đều cho rằng họ cũng sẽ áp dụng cách tiếp cận dựa trên quyền để giải quyết vấn đề công bằng tài chính theo đúng chuẩn mực về giá trị và niềm tin của Oxfam. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, chính quyền địa phương và đối tác của chúng tôi là các tổ chức xã hội dân sự đã không hiểu và không thống nhất một số nguyên tắc cơ bản về công bằng tài chính mà chúng tôi đặt ra, có thể do họ không hiểu mục đích của Oxfam khi coi đây là một vấn đề về quyền lợi và sự bình đẳng, hoặc họ không nhất trí với hệ tư tưởng đằng sau cách tiếp cận của tổ chức Oxfam - ví dụ như, của cải phải được chia sẻ công bằng hơn, người giàu phải được đánh thuế tương ứng cao hơn hoặc nộp thuế là quy định cần thiết để tái phân phối thu nhập. Áp dụng cách tiếp cận dựa trên quyền để nâng cao nhận thức rộng rãi về vấn đề thuế cho các đối tác, liên minh và chính quyền là một trong những thành công lớn nhất của dự án nhưng cũng đòi hỏi nhiều thời gian và công sức.

*Chúng tôi nhận thức rằng, những cá nhân hợp tác với chúng tôi trong các dự án trên toàn cầu có nền tảng, trải nghiệm sống và quan điểm khác nhau - và đây chính là tài sản quý giá nhất chúng tôi có được. Quá trình thiết kế dự án phải đảm bảo sự tham gia đầy đủ từ ban đầu, làm rõ lối suy nghĩ giả định của các chủ thể, duy trì đối thoại để nâng cao hiểu biết và xây dựng cách tiếp cận chung. Cần giải thích cụ thể về vấn đề công bằng, bình đẳng cho người dân - và tại sao công bằng tài chính là một vấn đề về quyền lợi - để gắn kết tất cả chủ thể liên quan cùng xây dựng các giải pháp can thiệp và hình thành ý chí để chung tay hành động xóa bỏ bất công và bất bình đẳng.*

### 8. Tìm các điểm xuất phát phù hợp cho các hoạt động liên quan đến thuế - bắt đầu với cuộc sống thực tế hàng ngày của người dân

Chúng tôi đã gặp nhiều khó khăn khi cố gắng gắn kết người dân trong các vấn đề về thuế. Dựa trên Lý thuyết thay đổi, chúng tôi ban đầu nhận định rằng, người dân sẽ muốn hành động một khi họ thay đổi nhận thức, được trang bị các kĩ năng cần thiết và cảm thấy tự tin vào bản thân. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, những điều kiện đó không đủ để nâng cao kĩ năng và nhận thức - động lực để hành động phái xuất phát từ chính hiện thực, nhu cầu và ưu tiên hàng ngày của người dân. Do đó, cần thấu hiểu những vấn đề này trước khi tiến hành kết nối cộng đồng!

Trong quá trình thực hiện, chúng tôi đã tìm hiểu mối liên hệ giữa thuế với cuộc sống của người dân và phát triển các cách tiếp cận mới - trong bối cảnh hầu hết đều nghĩ rằng các vấn đề về thuế đều phức tạp, nhàm chán và người dân không mấy quan tâm về vấn đề này. Chính suy nghĩ phổ biến đó đặt ra yêu cầu phải cân nhắc kỹ các điểm giải thích xuất phát khi bắt đầu làm việc với người dân về vấn đề thuế. Nội dung truyền tải phải đi từ chính các vấn đề của người dân, để họ có thể dễ dàng nhận diện và kết nối (ví dụ: việc cung cấp các dịch vụ y tế), qua đó hiểu rõ mối liên hệ giữa trách nhiệm nộp thuế và quyền yêu cầu chính quyền có trách nhiệm giải trình, giữa tiền thuế họ đã nộp (trực tiếp và gián tiếp) với các dịch vụ công. Qua quá trình này, người dân tham gia vào dự án đã tự ý thức về vai trò người nộp thuế của chính họ và hiểu rõ hơn về quyền lợi tham gia vào các quy trình ra quyết định của chính quyền cơ sở.

*Chúng tôi nhận ra rằng, các điểm xuất phát không quan trọng bằng khả năng kết nối vấn đề thuế với quyền lợi người dân và các dịch vụ thiết yếu, đồng thời các điểm xuất phát cần có mối liên hệ gần gũi với từng nhóm cộng đồng cụ thể để truyền tải thông điệp hiệu quả hơn. Với những cá nhân quan tâm về vấn đề thuế, chúng ta cần kết nối cuộc sống hiện thực hàng ngày của họ và các vấn đề tập thể cần giải quyết - ví dụ như thiếu các dịch vụ thiết yếu, thiếu tính minh bạch hoặc trách nhiệm giải trình trong tài chính công hoặc chưa được tham gia ý kiến đầy đủ trong các quyết định chi ngân sách. Cách tiếp cận này vừa có thể tăng cường năng lực và hành động về vấn đề thuế, vừa có thể thúc đẩy gắn kết cộng đồng bền vững hơn.*



## Bài học kinh nghiệm về thiết kế, chuẩn bị thực hiện và quản lý chương trình

### Các phương pháp tiếp cận thiết kế, chuẩn bị thực hiện và hợp tác triển khai dự án

Giai đoạn chuẩn bị dự án kéo dài 6 tháng, tập trung vào tuyển dụng nhân sự, tìm kiếm các đối tác thực hiện phù hợp, xây dựng hệ thống quản lý dự án, dự thảo kế hoạch hoạt động và ngân sách, và thiết kế khung giám sát, đánh giá và học tập (MEL). Như đã thảo luận trong mục 8, giai đoạn chuẩn bị đã kéo dài hơn dự kiến, chủ yếu do đây là một dự án thí điểm và chúng tôi chỉ xác định được rất ít các đối tác tiềm năng có kĩ năng, chuyên môn về các vấn đề liên quan đến công bằng tài chính. Do các vấn đề này đều khá mới với đội ngũ nhân sự tại dự án, quá trình xây dựng khung thiết kế, các hoạt động và dự toán ngân sách dự án cũng chậm hơn so với kế hoạch.

Trong giai đoạn chuẩn bị, chúng tôi phải đa dạng cách tiếp cận với các đối tác bằng cách tìm kiếm tối đa các đồng minh để bù đắp phạm vi hoạt động hạn chế của xã hội dân sự. Rõ ràng, phụ thuộc vào duy nhất một đối tác là tổ chức xã hội dân sự sẽ dẫn đến nhiều rủi ro trong quá trình thực hiện các mục tiêu của dự án. Trong trường hợp của dự án DRM, bài học kinh nghiệm lớn nhất là cần đảm bảo đủ thời gian, không gian để tìm kiếm các đối tác phù hợp, xác định các điểm xuất phát cho từng vấn đề và mức độ kết nối với các hoạt động của đối tác, để họ có thể tham gia hiệu quả trong quá trình chuẩn bị dự án.

Một số hoạt động đã được thực hiện hiệu quả trong mô hình hợp tác của dự án DRM. Oxfam giữ vai trò tập hợp các đối tác của dự án và gắn kết các tổ chức xã hội dân sự trong các nội dung thảo luận. Tại Việt Nam, Oxfam tạo các không gian linh hoạt, như bố trí phòng họp và đồ ăn để các tổ chức xã hội dân sự có thể cùng tham gia. Chính phương pháp này đã định hình sáng kiến "Giờ vàng" tại Việt Nam.

*Chúng tôi nhận thấy rằng, mỗi dự án cần đầu tư khá nhiều thời gian để quá trình thiết kế và đánh giá dự án với các cơ quan đối tác được thực hiện đầy đủ và có sự tham gia. Đội ngũ nhân sự và các đối tác luôn cần có đủ thời gian và hỗ trợ khi cần thiết để xây dựng hoạt động và lập dự toán ngân sách.*

*Xác định các điểm xuất phát phù hợp cho từng vấn đề phối hợp với đối tác. Quy trình thực hiện cần trước hết đánh giá mức độ phù hợp giữa các hoạt động đối tác đang thực hiện với chương trình về công bằng tài chính, đồng thời hỗ trợ đối tác từ điểm xuất phát trước khi mở rộng các cách tiếp cận, dành thời gian xây dựng các mối quan hệ và niềm tin.*

### Thực hiện thông qua một chương trình đa quốc gia

Dự án DRM được thực hiện trong khuôn khổ một chương trình đa quốc gia, giúp chúng tôi tạo được nhiều cơ hội, không gian học tập cho đối tác và đội ngũ nhân sự trong giai đoạn 3 năm rưỡi của dự án, như đã được mô tả trong mục 5. Một số khó khăn trong quá trình thực hiện cũng giúp chúng tôi thu được các bài học kinh nghiệm bổ ích. Đội ngũ nhân sự của dự án được kết nối chiến lược xoay quanh các vấn đề, phương pháp học tập chủ yếu; tuy nhiên, chúng tôi chưa thể xây dựng một cách tiếp cận hệ thống như mong muốn để tạo ra sợi dây liên kết rõ ràng hơn giữa các hoạt động tại cấp trung ương và địa phương trong cùng một quốc gia, tích lũy bài học khi thực hiện tại các quốc gia khác nhau và tổng hợp kết quả để thực hiện vận động chính sách trên toàn cầu. Theo đánh giá chủ quan, chúng tôi cần đầu tư thêm thời gian để xây dựng chiến lược học tập liên quốc gia và các chiến lược gây ảnh hưởng rõ ràng hơn tại từng quốc gia, bao gồm một hoặc hai mục tiêu vận động chính sách toàn cầu.

Ngoài ra, các đối tác của dự án vẫn mong muốn có nhiều cơ hội hơn để tích lũy kinh nghiệm.

*Do đó, chúng tôi đề xuất xây dựng một kế hoạch học tập chiến lược và xác định các phương pháp sáng tạo hơn để chia sẻ bài học kinh nghiệm giữa các quốc gia, ví dụ, thông qua các không gian trực tuyến để đối tác có thể thường xuyên chia sẻ kinh nghiệm và bài học thực hiện. Bên cạnh đó, cũng cần tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn lực toàn cầu và kiến thức chuyên môn của Oxfam cho các đối tác (và không chỉ đội ngũ thực hiện tại từng quốc gia).*

### Các chiến lược gây ảnh hưởng

Dù có thể xác định các mục tiêu cụ thể và thu được nhiều kết quả trong vận động chính sách, đặc biệt tại Việt Nam, chúng tôi vẫn cần xây dựng các chiến lược có định hướng cụ thể hơn, bao gồm các mục tiêu, phương pháp tổ chức các hoạt động và chiến dịch vận động, để các "kết quả vận động chính sách" nổi bật hơn.

*Các chiến lược gây ảnh hưởng cần được xây dựng cụ thể theo mục tiêu rõ ràng, phù hợp với bối cảnh thực hiện tại từng quốc gia, cho từng hệ thống quản trị, đối tượng và nền văn hóa; các chiến lược cũng phải được điều chỉnh phù hợp để thúc đẩy thay đổi thông lệ, chính sách và hành vi.*

### **Theo dõi, đánh giá và học hỏi**

Dự án đã gặp nhiều khó khăn khi xây dựng khung Giám sát, đánh giá và học tập (MEL) cùng các chỉ số giám sát để có thể đảm bảo tính khả thi, hiệu quả trong suốt giai đoạn thực hiện. Hệ thống MEL của dự án đã đặt quá nhiều tham vọng về số lượng các khía cạnh và chỉ số giám sát, cũng như chủ yếu tập trung vào các phép đo định lượng cho kết quả đầu ra. Hơn nữa, dự án đã xây dựng nhiều khung báo cáo khác nhau. Một nhiệm vụ khác để thúc đẩy học tập là tìm hiểu toàn bộ quá trình diễn ra thay đổi để xây dựng các công cụ đơn giản hơn phục vụ giám sát quá trình đó. Chúng tôi hiểu rằng, một thay đổi lớn thường diễn ra từ từ theo thời gian và là kết quả tích lũy của nhiều thay đổi ở phạm vi nhỏ hơn. Do đó, dự án cần phân tích cụ thể các kết quả trung gian và sử dụng các biện pháp định lượng cũng như định tính để tài liệu hóa quá trình thay đổi, giúp đánh giá chính xác hơn đóng góp của dự án trong những thay đổi chính sách về công bằng tài chính tại Việt Nam.

Dù đã xây dựng kế hoạch chuyển một số nhiệm vụ về MEL của dự án sang phạm vi quản lý của chương trình đa quốc gia, chúng tôi đã không xác định được nguồn lực phù hợp để thực hiện hoạt động này. Do đó, nhiều nhiệm vụ MEL đã do cán bộ dự án quốc gia và Giám đốc chương trình toàn cầu đảm trách, khiến đội ngũ thực hiện bắt buộc phải hạ tham vọng về phạm vi và tiềm năng của hệ thống MEL.

Dự án cũng rất thành công khi áp dụng phương pháp có sự tham gia để cán bộ dự án và các đối tác được tham vấn đầy đủ trong quá trình đánh giá giữa kỳ và kết thúc dự án. Các thành viên trong đội ngũ thực hiện đã đóng góp nhiều nội dung thảo luận chất lượng về các phát hiện chính của quá trình đánh giá. Điều đó giúp chúng tôi hoàn thiện các phương pháp tiếp cận thực hiện chương trình và phát triển tư duy quản trị tiến bộ, đặc biệt về tính hiệu quả, bền vững và phạm vi của các thay đổi.

- *Cần phân biệt giữa khung giám sát thông tin quản lý và trách nhiệm giải trình cấp dự án với hệ thống đo lường kết quả khi thiết kế chương trình theo chu trình khép kín. Thiết kế duy nhất một khung báo cáo và một khung học tập chiến lược, cho phép đội ngũ nhân sự tiếp cận các thông tin chính xác, cập nhật và có tính hệ thống liên quan đến quá trình thực hiện dự án (bao gồm danh mục đối tác và các hoạt động của họ), và tác động việc ra các quyết định quản lý và thực hiện các cam kết trách nhiệm giải trình.*
- *Xây dựng các hệ thống MEL phù hợp hơn với mức độ phức tạp của dự án để có thể thường xuyên giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và nhiều nội dung khác của Lý thuyết thay đổi, bao gồm các khía cạnh về bối cảnh, những thay đổi trong quan hệ quyền lực và nhận định chính về quá trình diễn ra thay đổi.*
- *Bổ sung và thường xuyên giám sát những thay đổi là kết quả trung gian theo Lý thuyết thay đổi. Các kết quả trung gian cần được chỉ rõ theo quy trình chung về thay đổi hoặc trong các chiến lược vận động chính sách cụ thể. Các đối tác của dự án khi đó có thể lựa chọn cách tiếp cận phù hợp với nhiệm vụ, phương thức vận động chính sách của họ và dễ dàng xác định những đóng góp cụ thể theo Lý thuyết thay đổi.*
- *Các chương trình đa quốc gia cần xác định trước nguồn lực thực hiện nhiệm vụ MEL và đảm bảo đội ngũ nhân sự quốc gia cam kết tuân thủ cơ chế đó.*
- *Áp dụng cách tiếp cận có sự tham gia khi thực hiện đánh giá để cán bộ và đối tác dự án có thể định hướng trọng tâm đánh giá, cùng nhau đóng góp ý kiến về các vấn đề chính, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau và áp dụng các bài học kinh nghiệm trong thực tế.*

# X. KẾT LUẬN VÀ TÍNH BỀN VỮNG CỦA DỰ ÁN

Dự án DRM đã giúp Oxfam có cơ hội đặc biệt để làm việc với công dân và xã hội dân sự về các vấn đề thuế và dịch vụ công, đặc biệt là dịch vụ y tế. Quan trọng hơn là dự án đã giúp chúng tôi kết nối việc thu ngân sách với chi tiêu cho các dịch vụ thiết yếu - đây là giá trị gia tăng thực sự của dự án DRM, khiến cách tiếp cận của dự án khác hẳn các dự án khác của Oxfam cũng như các dự án về quản trị xã hội dân sự.

Đây là một lĩnh vực hoạt động mới với Oxfam cũng như cho các đối tác của chúng tôi tại Việt Nam. Bối cảnh của hai nước tham gia dự án đa quốc gia (Việt Nam và Kenya) rất khác nhau, và vì thế cần có những cách tiếp cận khác nhau. Như đã đề cập ở phần trên, quá trình thực hiện dự án là một quá trình học hỏi đầy gian nan, và dự án đã phải đầu tư thời gian và nguồn lực vào việc xây dựng kiến thức và kỹ năng cho cán bộ dự án và đối tác cũng như người dân và những người có trách nhiệm. Bên cạnh đó, đây còn là quá trình bồi đắp các mối quan hệ, sự tin tưởng và tín nhiệm - tất cả đều cần thời gian và sự kiên trì.

Thời gian và nỗ lực đầu tư vào dự án này đều rất đáng giá. Dự án thực sự đã khởi động các chương trình liên quan đến công bằng tài chính ở Việt Nam của Oxfam. Chúng tôi đã nâng cao năng lực chuyên môn của chính nhóm thực hiện dự án và các đối tác, cũng như thiết lập mạng lưới quan hệ đặc biệt để cộng tác trong tương lai nhằm đạt được các kết quả mong muốn về công bằng tài chính. Tuy nhiên, cần thừa nhận rằng việc thiết lập và triển khai dự án với tham vọng ở tầm cỡ này trong tương lai sẽ cần khung thời gian dài hơn.

Dự án đã tác động đến những thay đổi thực sự ở các cấp - địa phương, quốc gia, quốc tế - và trong chính các bên liên quan, công dân và người có trách nhiệm. Quan trọng là tiếng nói của người dân đã được tăng cường và các không gian lắng nghe tiếng nói người dân đã được phát triển; trách nhiệm giải trình tăng lên nhờ các cuộc đối thoại giữa nhà nước - người dân cũng như niềm tin của người dân được cải thiện; đã có những thay đổi thực sự về chính sách và thực hành chính sách thông qua hoạt động cải cách pháp luật, cam kết của chính quyền với các mục đích và mục tiêu của dự án, cũng như việc đưa yêu cầu của người dân và CSO vào các cuộc đối thoại về chính sách tài chính ở cấp địa phương, quốc gia và quốc tế.

Chương trình đã giúp xây dựng môi trường thuận lợi hơn nhiều để có thay đổi về công bằng chính sách ở Việt Nam. Dự án giúp thách thức và thay đổi nhận thức về vai trò của thuế trong phát triển, và xây dựng nhận thức mạnh mẽ về mối liên kết giữa thuế và dịch vụ công, và thuế là vấn đề có ảnh hưởng tới công lý và công bằng xã hội. Trong bối cảnh Việt Nam, khi vấn đề xã hội dân sự cũng như các không gian chính trị và quản trị bị hạn chế thì đây là một vấn đề mới đặc biệt mang tính đột phá.

Kiến thức và năng lực về thuế và dự trữ ngân sách đã được xây dựng và truyền đạt đến người dân, xã hội dân sự, cán bộ của Oxfam và các đối tác. Ví dụ, đánh giá cuối kỳ nhấn mạnh những lao động nhập cư tham gia vào dự án ở Việt Nam đã tăng đáng kể nhận thức về quyền của họ đối với dịch vụ y tế và bảo trợ xã hội, nhờ đó tăng cường sự tham gia đối thoại với các nhà ra quyết định và những dấu hiệu khả quan ở dịch vụ y tế.

Chúng tôi đã nhìn thấy quyền sở hữu ngày càng cao của các đối tác và cộng đồng mục tiêu với dự án cũng như các vấn đề của dự án. Các đối tác đang dẫn dắt các cuộc đối thoại và tham gia với những người có trách nhiệm - thúc đẩy chương trình hoạt động ở địa phương của họ. Nỗ lực này được hỗ trợ nhờ năng lực và sự tự tin của các đối tác đã tăng lên trong suốt 3 năm rưỡi thực hiện dự án. Các đối tác cho biết giờ đây họ đã tự tin hơn khi vận động về vấn đề công bằng tài chính, và hỗ trợ từ dự án giúp họ nâng cao năng lực của tổ chức họ trong các vấn đề như quản lý tài chính.

Các quan hệ đối tác và mạng lưới được thiết lập và hỗ trợ thông qua dự án đóng vai trò quan trọng đối với tính bền vững của chương trình hoạt động trong những năm tới khi các đối tác thể hiện cam kết sẽ tiếp tục các công việc về công bằng tài chính. Dự án đã góp phần đáng kể vào việc tăng cường sự liên kết và tham gia của CSO vào các vấn đề về công bằng thuế tại Việt Nam. Các thành viên của Liên minh Công bằng thuế Việt, với sự hỗ trợ của dự án, đã phối hợp và thống nhất về tầm nhìn tổng thể, vai trò của thành viên, kế hoạch hành động và chiến lược gây quỹ. Oxfam giờ đây sẽ rời khỏi vai trò hỗ trợ và Liên minh sẽ hoạt động như một cơ quan tự quản.

Tính minh bạch ngân sách đã tăng lên nhờ các hoạt động của dự án. Người dân đã tham gia tích cực hơn rất nhiều trong các cuộc thảo luận về phân bổ ngân sách và theo

đôi chi tiêu cho các dịch vụ mà họ và cộng đồng được tiếp cận. Ở Việt Nam, điều này dẫn đến việc các tài liệu về ngân sách đã trở nên dễ tiếp cận hơn, và các nhóm bị thiệt thòi đóng vai trò tích cực hơn trong các quyết định về ngân sách. Những quy trình và cơ chế được cải thiện như Chỉ số công khai ngân sách cấp tỉnh và Chỉ số hài lòng của người bệnh - cùng với hiểu biết của người dân về vấn đề ngân sách đã nâng cao - sẽ giúp các cộng đồng tiếp tục tham gia và có khả năng yêu cầu các nhà ra quyết định phải có trách nhiệm giải trình với người dân ngay cả sau khi dự án kết thúc.

Dự án đã tác động đến những thay đổi trong chính sách tài khóa, huy động nguồn lực công bằng và chi tiêu có trách nhiệm. Một ví dụ quan trọng là ảnh hưởng của Liên minh Công bằng thuế Việt Nam đối với Nghị định 20, dẫn đến việc đưa ra quy định yêu cầu các công ty đa quốc gia cung cấp báo cáo toàn cầu với từng quốc gia cho cơ quan thuế Việt Nam. Về lâu dài, điều này sẽ góp phần đảm bảo tính minh bạch, giảm phạm vi trốn thuế và tránh thuế của các công ty đa quốc gia nước ngoài, và tăng doanh thu tiềm năng để phục vụ chi tiêu cho các dịch vụ công như y tế và giáo dục cho người dân Việt Nam.

Dự án này là một phần trong chiến lược bao quát và dài hạn của Oxfam nhằm cùng các đối tác đấu tranh chống lại bất bình đẳng bằng cách tăng cường tiếng nói của người dân, thúc đẩy áp dụng các đánh thuế công bằng và tăng chi tiêu cho các dịch vụ thiết yếu thông qua chương trình Trách nhiệm tài chính để giảm bất bình đẳng - Thu hẹp khoảng cách (FAIR-EIU). Các bài học kinh nghiệm về cách xây dựng ý chí cộng đồng mạnh mẽ và các yếu tố tạo nên những công dân tích cực yêu cầu trách nhiệm giải trình từ chính phủ sẽ được phổ biến rộng rãi và được chương trình FAIR sử dụng để làm đầu vào cho Oxfam thiết kế cách tiếp cận khi mở rộng các chương trình này.

**MỤC TIÊU CỤ THỂ: CÁC CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN CÁC BƯỚC ĐI CỤ THỂ HƯỚNG TỚI TĂNG DOANH THU THUẾ, PHÂN BỐ NGÂN SÁCH CÔNG BẰNG, VÀ CHI TIÊU CÓ TRÁCH NHIỆM ĐỂ ĐẢM BẢO CÁC DỊCH VỤ CÔNG CHẤT LƯỢNG VÀ DỄ TIẾP CẬN, ĐÁP ỨNG NHU CẦU CỦA PHỤ NỮ, THANH THIẾU NIÊN VÀ CÁC NHÓM BỊ THIỆT THỜI.**

*Chỉ số mục tiêu cụ thể (1): Chính phủ có các bước đi cụ thể để thực hiện các khuyến nghị chính sách và thực hiện các cam kết công bằng tài chính vào cuối dự án*

**Việt Nam**

Dự án đã tác động để Chính phủ Việt Nam có các bước đi cụ thể để thực hiện các khuyến nghị chính sách và thực hành chính sách trong một số yêu cầu về công bằng tài chính. Vui lòng tham khảo các ví dụ bên dưới:

- Ở cấp quốc gia, Chính phủ Việt Nam đã áp dụng các khuyến nghị chính sách cụ thể do Oxfam và các đối tác đề xuất trong các luật sau:
  - Nghị định 20 về các yêu cầu tăng tính minh bạch đối với các tập đoàn đa quốc gia
  - Quy định về đánh thuế doanh nghiệp vừa và nhỏ
  - Luật quản lý nợ công
  - Nghị quyết 343 về báo cáo tài chính công khai
  - Luật Đặc khu kinh tế và luật thuế GTGT (kết quả ban đầu là Quốc hội đã quyết định hoãn Luật đặc khu kinh tế và đề xuất tăng thuế GTGT đến tháng 10/2018).
- Chỉ số hài lòng của người bệnh (PSI) đã được Bộ Y tế công bố trực tuyến. Bộ Y tế đã cam kết sẽ tiếp tục công bố kết quả chỉ số PSI trên trang mạng trực tuyến (<http://www.hailongnguoiibenh.vn/>) để xếp hạng các bệnh viện dựa trên phản hồi của người bệnh. Đây là công cụ quản lý để thúc đẩy phát triển các dịch vụ y tế công có trách nhiệm.
- Thủ tướng chính phủ đã yêu cầu Bộ Y tế khẩn trương rà soát công trình vệ sinh ở các bệnh viện công ngay sau khi ra mắt chỉ số PSI.
- Ở cấp địa phương (tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình và huyện Đông Anh), chính quyền tỉnh đã áp dụng và có cam kết hành động với gần 100 khuyến nghị của người dân nhằm cải thiện chi tiêu ngân sách theo hướng minh bạch và công bằng hơn.

**Kết quả 1: Phụ nữ, thanh thiếu niên, các nhóm bị thiệt thòi và các CSO được nâng cao quyền năng, tích cực tác động và yêu cầu trách nhiệm giải trình của chính phủ trong việc tăng doanh thu thuế, phân bổ và chi tiêu ngân sách một cách công bằng và có trách nhiệm hơn.**

*Chỉ số 3: Nhận thức và kiến thức của phụ nữ, thanh thiếu niên và các nhóm bị lề hóa về các vấn đề công bằng tài chính được gia tăng trong vòng đời của dự án*

*Chỉ số 4: Số lượng hoạt động được tổ chức bởi người dân, đặc biệt là phụ nữ, thanh thiếu niên, các nhóm bị lề hóa, các CSO để yêu cầu trách nhiệm giải trình của chính phủ về công bằng trong vòng đời dự án*

## Việt Nam

**Báo cáo Chỉ số 3 và 4:**

Kết quả đánh giá cuối kỳ dự án đã thể hiện những bằng chứng rõ ràng cho thấy nhận thức của người dân, đặc biệt là phụ nữ, thanh thiếu niên và các nhóm bị lề hóa trong các vấn đề công bằng tài chính ở Việt Nam đã được nâng cao.

Dự án đã tiếp cận trực tiếp tổng cộng 15.453 người. Các hoạt động của BTAP đã hỗ trợ nâng cao năng lực và tham gia giám sát ngân sách cho **6.022** người. Các hoạt động của Mnet đã tiếp cận được **1.500** người dân qua kênh trực tiếp và **17.718** người dân qua kênh gián tiếp. VNI đã tiếp cận trực tiếp được **7.931** bệnh nhân thông qua chỉ số PSI. Những bệnh viện tham gia chỉ số PSI tiếp đón trung bình **17,5 triệu người/năm**. Tham khảo thêm thông tin chi tiết bên dưới:

- **BTAP (Quảng Trị và Hòa Bình):** Tổng cộng **253 thành viên nhóm cộng đồng và 917 người đại diện cộng đồng** đã huy động người dân tham gia lập và giám sát ngân sách. Từ năm 2015, chúng tôi đã hỗ trợ thành lập 2 nhóm nông cốt ở Hòa Bình và Quảng Trị với **78** thành viên đến từ Hội đồng Nhân dân, Hội nông dân, Hội phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc (nhóm bao trùm) và các lãnh đạo cộng đồng. Nhờ sự hỗ trợ tích cực từ các thành viên nhóm nông cốt, 12 nhóm cộng đồng đã ra đời ở Hòa Bình và Quảng Trị với sự tham gia của **175** đại diện cộng đồng có chung mối quan tâm về ngân sách và các vấn đề xã hội. Các nhóm cộng đồng đã huy động tổng cộng **917** người dân khác để thực hiện 9 sáng kiến giám sát ngân sách và 16 cuộc đối thoại với chính quyền địa phương.
- Oxfam và BTAP đã hỗ trợ người dân nâng cao nhận thức và tham gia vào quá trình giám sát ngân sách thông qua các hoạt động khác nhau bao gồm đào tạo (15 hoạt động), họp cộng đồng (160 buổi), cuộc thi (16 cuộc), các cuộc đối thoại (16 buổi), điều trần công khai (16 phiên) và báo chí (trên 200 bài). Phụ nữ chiếm 70% trên tổng số thành viên các nhóm cộng đồng. Trong các hoạt động khác của dự án, phụ nữ chiếm trung bình 57% tổng số người tham gia. Số người tham gia đã lên tới **1.500** người.
- **VNI (Chỉ số hài lòng của người bệnh)** 7.931 bệnh nhân nội trú (3.964 người bệnh là phụ nữ) đến từ 29 bệnh viện thuộc 21 tỉnh thành đã chia sẻ phản hồi của họ về các dịch vụ nhận được thông qua các tổng đài độc lập. Phụ nữ thể hiện mức độ hài lòng với các dịch vụ y tế được nhận cao hơn nam giới. Các bệnh viện này phục vụ trung bình **17,5 triệu người** mỗi năm.
- **Mnet:** Sáu nhóm nông cốt gồm 113 thành viên (90% là phụ nữ, 10% là nam giới, 80% trong số đó là lao động nhập cư) hiện đang duy trì thường xuyên các hoạt động nâng cao nhận thức thông qua các buổi thảo luận nhóm hàng tháng. Mnet đã hỗ trợ người dân nâng cao nhận thức và tham gia vào quá trình giám sát ngân sách thông qua các hoạt động khác nhau bao gồm đào tạo (4 hoạt động), họp cộng đồng (12 buổi), các sự kiện truyền thông (2 sự kiện), đối thoại (3 buổi), truyền thanh trên loa địa phương (tiếp cận 20% dân số xã, ước tính khoảng 17.718 người).

**Chỉ số 5: Số lượng CSO và mạng lưới hoạt động trực tiếp và gián tiếp về các vấn đề công bằng tài chính và số lượng các CSO và mạng lưới hợp tác trong các vấn đề công lý tài chính trong vòng đời dự án**

Oxfam Việt Nam bắt đầu các hoạt động với một số CSO về công bằng tài chính lần đầu tiên tại Việt Nam. Dự án đã hỗ trợ thành lập Liên minh CSO cấp quốc gia đầu tiên hoạt động trong lĩnh vực thuế. Vui lòng xem chi tiết bên dưới:

- Oxfam đã hỗ trợ thành lập Liên minh Công bằng thuế Việt Nam gồm bốn mạng lưới và tổ chức xã hội dân sự, đó là VNI, VEPR, CEPEW, Éch Phu Hồ (EPH).
- Liên minh được thành lập sau sự kiện tháng 2/2017, khi chính phủ Việt Nam đưa ra quy định yêu cầu các công ty con trực tiếp cung cấp báo cáo toàn cầu theo quốc gia cho cơ quan thuế Việt Nam.
- Liên minh đã nhất trí về tuyên bố tầm nhìn chung đầu tiên vào tháng 5/2018, cũng như phân công vai trò và cơ cấu tổ chức dưới sự lãnh đạo của VEPR.
- Một số hoạt động vận động chính sách của Liên minh Công bằng thuế Việt Nam bao gồm yêu cầu chính phủ xem xét các chính sách ưu đãi thuế trong Luật Đặc khu kinh tế và luật thuế GTGT.

**Kết quả 2: Các chính sách của chính phủ nhằm xây dựng hệ thống tài chính công bằng và có trách nhiệm được cung cấp đầy đủ thông tin và dựa trên bằng chứng và các phân tích chính sách chất lượng.**

**Chỉ số 6: Số lượng các nghiên cứu và phân tích chính sách được xây dựng làm cơ sở bằng chứng tác động đến các tranh luận chính sách trong vòng đời dự án**

**Việt Nam**

Dự án đã phát triển một số lượng lớn các nghiên cứu làm cơ sở bằng chứng vững chắc để tạo ra tác động. Vui lòng tham khảo các ví dụ bên dưới:

- *Khung pháp lý và các yếu tố tác động đến tiếp cận y tế ở cấp cơ sở (2017)*
- *Bảng đánh giá của công dân để đánh giá chất lượng trạm y tế xã Kim Chung (2017)*
- *Đánh giá ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam và Khuyến nghị Luật DNNVV: phân tích định tính dựa trên kinh nghiệm quốc tế và phân tích định lượng (2017)*
- *Chỉ số hài lòng của người bệnh 2017: Xếp hạng 29 bệnh viện công dựa trên kết quả khảo sát người dân bằng điện thoại (2018)*
- *Ảnh hưởng của tăng chi phí y tế đến các hộ nghèo ở Việt Nam, bằng chứng thực nghiệm trong giai đoạn 2012-2014 (2017)*
- *Lòng ghép Chỉ số hài lòng của người bệnh vào phân bổ ngân sách bệnh viện ở Việt Nam (2017)*
- *Chỉ số công khai ngân sách cấp tỉnh của Việt Nam 2017: Xếp hạng các tỉnh theo mức độ công khai và tính minh bạch ngân sách (2018)*
- *Kiến nghị xây dựng dự thảo Luật quản lý nợ công để đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm giải trình (2017)*
- *Chỉ số giám sát công bằng thuế: Phân tích Việt Nam (sẽ công bố năm 2018)*
- *Báo cáo công khai theo quốc gia và Khuyến nghị cho Nghị định 20 về Chuyển giá (2016)*
- *Đánh giá nhanh Nghị định 20*
- *Đánh giá các chính sách ưu đãi thuế tại Việt Nam (2017)*
- *Đánh giá tác động và phân tích về giới của dự thảo Luật thuế giá trị gia tăng sửa đổi (sẽ công bố năm 2018)*
- *Luật thuế tài sản từ quan điểm công bằng thuế: kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam (sẽ công bố năm 2018)*



**Chỉ số 7: Số lượng và mức độ thay đổi trong chính sách và quan điểm của chính phủ về các vấn đề công bằng tài chính trong vòng đời dự án**

Dự án đã ghi nhận bằng văn bản 10 bước được Chính phủ thực hiện ở cấp huyện và/hoặc cấp quốc gia. Các nghiên cứu do Oxfam Việt Nam đã thực hiện rất thành công trong việc huy động sự tham gia của chính quyền vào các khuyến nghị chính sách cũng như tác động đến chính sách ở cấp cao nhất trong chính phủ:

- **Khuyến nghị về Nghị định 20 và báo cáo theo quốc gia được phê duyệt:** Oxfam và các đối tác tác động đến luật thông qua Nghị định 20. Nghị định 20 là quy định pháp lý được đưa ra vào tháng 2/2017, trong đó yêu cầu các công ty con trong nước của các công ty đa quốc gia phải trực tiếp cung cấp báo cáo toàn cầu theo quốc gia cho cơ quan thuế Việt Nam. Báo cáo theo quốc gia là công cụ rất có giá trị với cơ quan thuế quốc gia vì nó có thể chứng minh tình trạng trốn thuế hay tránh thuế có thể xảy ra ở quốc gia đó hay không.
- **Khuyến nghị về ưu đãi thuế cho các DNVVN được phê duyệt:** Ngày 13/4/2017, VNI đã tham dự cuộc họp tham vấn về dự thảo luật do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ và các hiệp hội DNVVN cảm thấy bản dự thảo luật hiện nay không đáp ứng được nhu cầu của DNVVN. Hai nghiên cứu về vấn đề này do VNI triển khai (*xem Kết quả 2/Chỉ số 6 để biết thêm chi tiết về nghiên cứu DNVVN*) đã được gửi đến Ủy ban Tài chính và Ngân sách của Quốc hội Việt Nam và ủy ban đã sử dụng thông tin từ các nghiên cứu này trong báo cáo thẩm định. Luật được ban hành áp dụng tất cả những khuyến nghị quan trọng nhất của VNI, biến đây trở thành một thành công trong vận động chính sách và tạo ảnh hưởng tới vấn đề công bằng tài chính cho DNVVN.
- **Khuyến nghị cho Luật quản lý nợ công đã được phê duyệt:** Đề xuất của Oxfam và BTAP đã được áp dụng trong Luật quản lý nợ công, phê duyệt vào tháng 10/2017. Trong nỗ lực vận động nâng cao tính minh bạch trong luật quản lý nợ công, dự án đã tổ chức hội thảo vào tháng 10 với sự tham dự của 65 đại diện đến từ ủy ban soạn thảo, Quốc hội, các viện nghiên cứu, chuyên gia độc lập, CSO và đơn vị truyền thông. Các khuyến nghị chính của Oxfam và BTAP đã được chia sẻ và hầu hết đều được ủy ban soạn thảo chấp nhận. Độ phủ truyền thông sau hội thảo rất tốt với 15 tờ báo đã lan truyền thông điệp của dự án. So với luật trước đó, luật sửa đổi bao gồm các điều khoản tương đối cứng rắn trong vấn đề xử lý vi phạm, và trách nhiệm giải trình đã được cải thiện đáng kể thông qua một số cơ chế mới. Về minh bạch thông tin, luật hiện đã bao gồm các yêu cầu chi tiết hơn về loại thông tin mà chính quyền trung ương cần báo cáo với Quốc hội và chính quyền tỉnh cần báo cáo lên Hội đồng nhân dân. Yêu cầu công bố thông tin đã được cải thiện một chút với yêu cầu công bố dữ liệu thành phần trên tổng số nợ công.

**Kết quả 3: Vận động cộng đồng tăng sức ép để chính phủ thực hiện các thay đổi chính sách và thực hành chính sách theo hướng tăng doanh thu thuế, phân bổ và chi tiêu ngân sách một cách công bằng và có trách nhiệm hơn.**

*Chỉ số 8: Số lượng hành động về công bằng tài chính trong các chiến dịch và số lượng công dân tham gia vào các hành động đó trong vòng đời dự án*

*Chỉ số 9: Số lượng các nhà hoạch định và triển khai chính sách công khai ủng hộ công bằng tài chính trong vòng đời dự án*

**Việt Nam**

**Báo cáo Chỉ số 8 (tập trung vào độ phủ truyền thông, vì không thể thực hiện các chiến dịch công khai trong bối cảnh Việt Nam):**

- Nghiên cứu của Oxfam rất được biết đến trên các phương tiện truyền thông Việt Nam. Nhờ đó, đã có gần 300 bài viết về vấn đề công bằng tài chính được xuất bản. Chỉ trong năm 2017, Oxfam đã được đề cập đến 20.500 lần trong các bài báo liên quan đến thuế trên các trang báo điện tử

**Báo cáo Chỉ số 9:**

Một số ví dụ thể hiện các nhà hoạch định và triển khai chính sách công khai ủng hộ công bằng tài chính đã ghi nhận. Vui lòng tham khảo các ví dụ bên dưới:

- Quốc hội đã ủng hộ các khuyến nghị của Oxfam và VNI trong luật về cấp ưu đãi thuế cho các DNVVN trong tháng 10/2017.
- Trong cuộc họp Quốc hội ngày 31/10/2017, một báo cáo của Oxfam được Đại biểu Quốc hội Phạm Trọng Nhân đề cập đến khi nhấn mạnh tầm quan trọng của việc ngăn chặn tình trạng trốn thuế doanh nghiệp.
- Trong cuộc họp Quốc hội ngày 17/5/2018, khuyến nghị của Oxfam về các điều khoản ưu đãi thuế lãng phí trong Luật Đặc khu kinh tế đã được bà Lưu Thị Mai trích dẫn. <https://kinhdoanh.vnexpress.net/tin-tuc/vi-mo/dai-bieu-quooc-hoi-muon-bo-cac-uu-dai-thue-cho-casino-o-dac-khu-3753454.html>
- Thủ tướng chính phủ Việt Nam đã chính thức yêu cầu Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế điều tra và báo cáo lên Thủ tướng chính phủ về thất thoát do ưu đãi thuế sau khi Oxfam phát hành báo cáo *Đánh giá ưu đãi thuế ở Việt Nam* vào tháng 5/2017.

1. Các tổ chức thành viên Liên minh Công bằng thuế Việt Nam bao gồm: Tổ chức Sáng kiến Việt Nam (VNI), Viện Nghiên cứu kinh tế và chính sách (VEPR), Oxfam, tổ chức Hướng tới Minh bạch, Trung tâm Hỗ trợ giáo dục và Nâng cao năng lực cho phụ nữ (CEPEW), tổ chức Éch Phú Hồ (tổ chức hoạt động xã hội của thanh niên) và Liên minh Minh bạch ngân sách (BTAP).
2. Diego Alejandro Vázquez Pimentel, Iñigo Macías Aymar và Max Lawson (2018) Khen thưởng công việc, không phải sự giàu có. Để chấm dứt cuộc khủng hoảng bất bình đẳng, chúng ta phải xây dựng một nền kinh tế cho những người lao động bình thường chứ không phải những người giàu có và quyền lực. Oxfam. Truy cập tại: <https://www.oxfam.org/en/research/reward-work-not-wealth>
3. Như trên.
4. Báo điện tử VietnamNet (27/12/2015) "10 người giàu nhất trên Sàn chứng khoán Việt Nam năm 2015". Truy cập tại: <http://www.forbes.com/profile/pham-nhat-vuong/>  
<http://english.vietnamnet.vn/fms/special-reports/149203/10-richest-people-on-vietnam-stock-exchange-in-2015.html>
5. Báo Thanh Niên (17/04/2014) "Việt Nam - Nạn nhân của tình trạng trốn thuế thu nhập doanh nghiệp". Truy cập tại: <http://www.thanhniennews.com/business/vietnam-victim-of-corporate-tax-evasion-25350.html> (2014)
6. London (2016). Nâng cao khả năng tiếp cận và chất lượng dịch vụ tại Việt Nam: Giáo dục, Y tế và Cuộc đấu tranh cho một xã hội thịnh vượng và công bằng.
7. Forsberg (2013) Nền kinh tế chính trị về cải cách y tế tại Việt Nam. Truy cập tại: [https://www.princeton.edu/~pcglobal/conferences/GLF/forsberg\\_glf.pdf](https://www.princeton.edu/~pcglobal/conferences/GLF/forsberg_glf.pdf)
8. Andrew Wells-Dang, Lê Kim Thái và Nguyễn Trần Lâm (2015) Giữa niềm tin và cơ cấu: Sự tham gia của công dân và bầu cử địa phương ở Việt Nam. Tài liệu nghiên cứu chính sách chung về quản trị nhà nước và sự tham gia. Được ủy quyền bởi Oxfam tại Việt Nam và Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam. Truy cập tại: [http://www.vn.undp.org/content/vietnam/en/home/library/democratic\\_governance/citizen-participation-and-local-elections-in-viet-nam.html](http://www.vn.undp.org/content/vietnam/en/home/library/democratic_governance/citizen-participation-and-local-elections-in-viet-nam.html)
9. Trung tâm Phụ nữ trong Chính trị và Hành chính Công (WiPPA) với sự hỗ trợ của Cơ quan Phụ nữ Liên Hợp Quốc (2015). Ngân sách có trách nhiệm giới ở Việt Nam. Truy cập tại: <http://asiapacific.unwomen.org/en/digital-library/publications/2015/12/gender-responsive-budgeting-in-viet-nam>
10. Hợp phần này của dự án DRM hoàn toàn do M-net chủ trì thực hiện.
11. Xem danh sách các thành viên của Liên minh công bằng thuế trong ghi chú số 1.
12. Trương Bá Tuấn và Lê Quang Thuận (2017) Đánh giá các chính sách ưu đãi thuế tại Việt Nam. Oxfam tại Việt Nam và Cơ quan Phụ nữ Liên Hợp Quốc (UN Women), trang 21. Truy cập tại: [https://vietnam.oxfam.org/policy\\_paper/assessing-vietnams-tax-incentive-policies](https://vietnam.oxfam.org/policy_paper/assessing-vietnams-tax-incentive-policies)
13. Báo Thanh Niên (2014) trong tài liệu đã được trích dẫn. Trong quá khứ, một công ty sản xuất các sản phẩm đồ uống nổi tiếng toàn cầu bắt đầu đầu tư tại Việt Nam năm 1994 và công bố thua lỗ trong 20 năm liên tiếp nhưng vẫn tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh tại Việt Nam. Doanh nghiệp này chỉ thanh toán các khoản thuế thu nhập doanh nghiệp vào năm 2014.
14. Phương thức chuyển giá được thực hiện khi hai công ty con thuộc một tập đoàn đa quốc gia tiến hành giao dịch với nhau, trong đó các bên thống nhất mức giá giao dịch, được gọi là giá chuyển giao nội bộ. Phương thức chuyển giá trong nội bộ tập đoàn - đặc biệt với các khoản nợ và các tài sản vô hình - là công cụ chính để trốn thuế doanh nghiệp và đây là một trong những vấn đề được OECD đề cập khi công bố Kế hoạch hành động Chống xói mòn cơ sở tính thuế và chuyển lợi nhuận (BEPS) năm 2013. Báo cáo BEPS hoàn thiện năm 2015 của OECD đã kêu gọi áp dụng phương thức báo cáo lợi nhuận liên quốc gia và các quy định chặt chẽ hơn khi chuyển giao khoản lỗ hoặc các tài sản vô hình.
15. Hội nghị Liên Hiệp Quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD). (2015.) Báo cáo đầu tư toàn cầu năm 2015. Truy cập tại: [http://unctad.org/en/PublicationsLibrary/wir2015\\_en.pdf](http://unctad.org/en/PublicationsLibrary/wir2015_en.pdf)
16. Nhóm tài chính y tế/ Bộ Y tế (Tài khoản Y tế Việt Nam): 38,7% (2013).
17. Xem danh sách các thành viên của Liên minh công bằng thuế trong ghi chú số 1.
18. Nguyễn Trần Lâm (2017). Thu hẹp khoảng cách: Làm thế nào để giải quyết tình trạng bất bình đẳng tại Việt Nam. Oxfam, trang 9. Truy cập tại: <https://www.oxfam.org/en/research/even-it-how-tackle-inequality-vietnam>



**OXFAM**